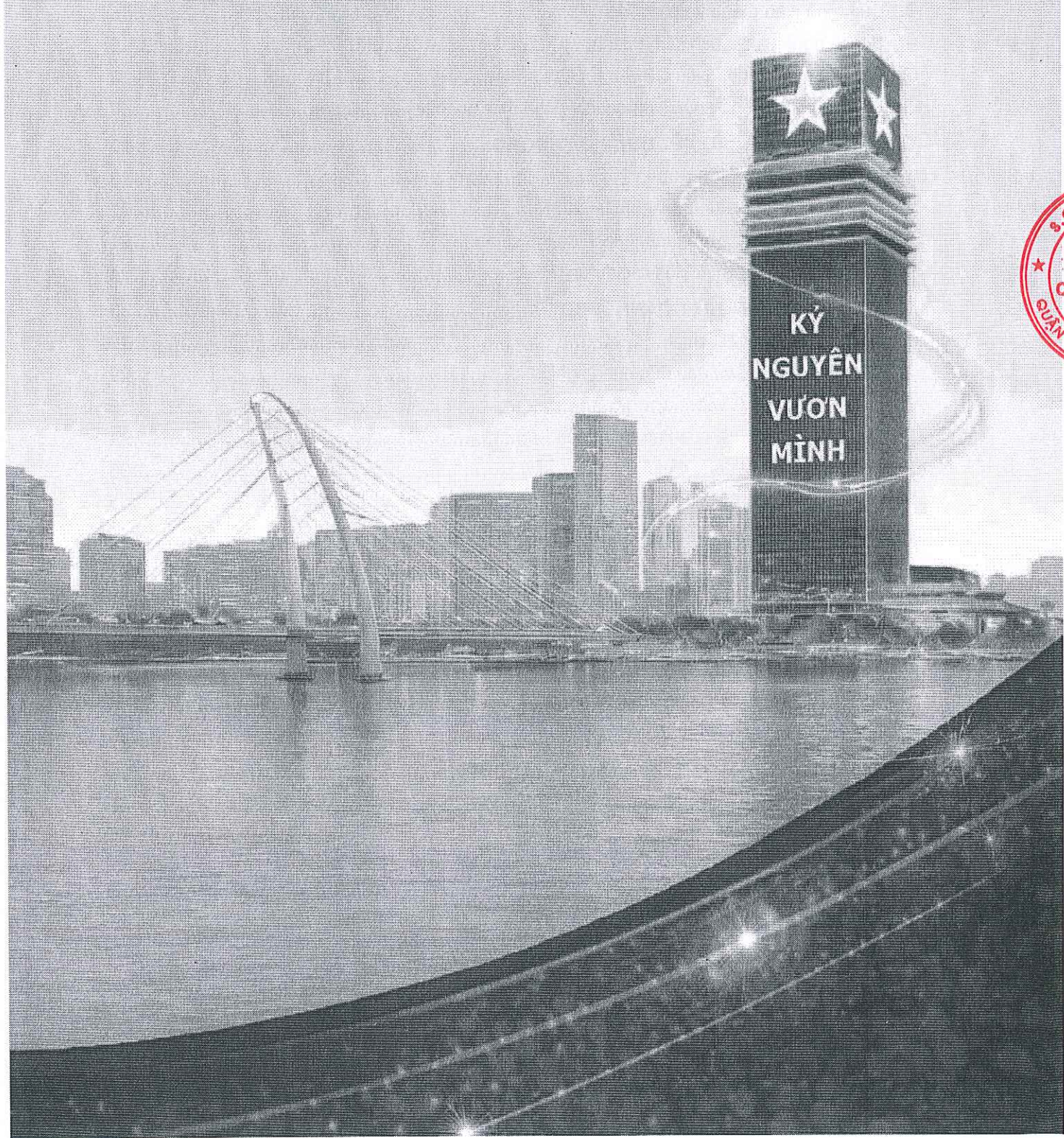


CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HD

HDSecurities⁺
ĐẦU TƯ THÔNG MINH

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025

Kiến tạo Niềm tin – Vươn tầm cao mới



MỤC LỤC

THÔNGIỆP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	3
DẤU ẤN HOẠT ĐỘNG NĂM 2025	4
CHƯƠNG 01: TỔNG QUAN.....	5
1. Thông tin chung	6
2. Tâm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi.....	6
3. Quá trình hình thành và phát triển.....	6
4. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	8
5. Các giải thưởng tiêu biểu	8
6. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	8
CHƯƠNG 02: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG.....	12
1. Bối cảnh kinh tế và thị trường 2025	13
2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025	21
3. Kết quả nổi bật của từng mảng kinh doanh chính.....	21
4. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	24
CHƯƠNG 03: QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP.....	26
1. Năng lực quản trị tài chính.....	27
2. Văn hóa tuân thủ và đạo đức nghề nghiệp	29
3. Quản trị rủi ro	30
4. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc.....	34
5. Đánh giá của Hội đồng Quản trị	36
6. Hoạt động Quản trị Công ty	38
CHƯƠNG 04: ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ VÀ PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	42
1. Hạ tầng Công nghệ	43
2. Giải pháp Sản phẩm	43
3. Năng lực Nghiên cứu và Phân tích	45
CHƯƠNG 05: CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN	47
1. Kế hoạch Kinh doanh năm 2026	48
2. Báo cáo Phát triển Bền vững (ESG).....	50
CHƯƠNG 06: THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ TÀI CHÍNH	54
1. Cơ cấu Cổ đông	55
2. Báo cáo Tài chính	56

Báo cáo thường niên 2025**THÔNG điệp CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi Quý Cổ đông, Đối tác và Khách hàng,

Năm 2025 khép lại trong bối cảnh kinh tế toàn cầu tiếp tục đối mặt với nhiều biến động khi căng thẳng địa chính trị và các rủi ro vĩ mô gia tăng. Dù vậy, kinh tế Việt Nam vẫn duy trì được nền tảng ổn định và tăng trưởng tích cực, trong khi thị trường vốn tiếp tục ghi nhận những bước tiến quan trọng trong quá trình hoàn thiện hạ tầng và khung pháp lý. Những yếu tố này đã tạo nền tảng thuận lợi cho sự phát triển dài hạn của thị trường tài chính và các tổ chức trung gian như HDS.

Trong bối cảnh đó, HDS kiên định theo đuổi định hướng phát triển bền vững, đặt trọng tâm vào hiệu quả hoạt động, kỷ luật quản trị và các chuẩn mực tuân thủ. Những kết quả đạt được trong năm qua không chỉ phản ánh năng lực vận hành của Công ty mà còn cho thấy sự tin tưởng ngày càng lớn từ khách hàng, đối tác và cổ đông. Chúng tôi tin rằng niềm tin của thị trường được kiến tạo từ sự minh bạch, trách nhiệm và các chuẩn mực quản trị nhất quán trong mọi hoạt động.

Dựa trên những nền tảng đã được củng cố, HDS đang từng bước mở rộng quy mô hoạt động và nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua các định hướng chiến lược như củng cố nền tảng tài chính, triển khai kế hoạch tăng vốn, phát triển các mảng kinh doanh trọng điểm và thúc đẩy chuyển đổi công nghệ. Những bước đi này không chỉ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động mà còn tạo nền tảng cho các giai đoạn tăng trưởng tiếp theo, qua đó khẳng định dấu ấn ngày càng rõ nét của HDS trên thị trường.

Hội đồng Quản trị tin tưởng rằng với nền tảng đã được tích lũy trong nhiều năm qua cùng sự đồng hành của Quý Cổ đông, Khách hàng và Đối tác, HDS sẽ tiếp tục phát triển vững chắc và chinh phục những cột mốc cao hơn trong hành trình phía trước.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tin tưởng và đồng hành của Quý vị trong suốt thời gian qua.

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

DẤU ẤN HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Tăng trưởng chất lượng, Hiệu quả vượt trội, Rủi ro được kiểm soát



HIỆU QUẢ SINH LỜI THUỘC NHÓM DẪN ĐẦU

ROE đạt 33,5%
TOP 1 ngành chứng khoán

Lợi nhuận sau thuế
1.037 tỷ đồng

+93,1% so với 2024

Hiệu quả đến từ tối ưu chi phí và sử dụng vốn hiệu quả, không phụ thuộc vào đòn bẩy tài chính



NỀN TẢNG TÀI CHÍNH VỮNG MẠNH

Vốn chủ sở hữu
3.480 tỷ đồng

+28,4% so với năm 2024

Tỷ lệ an toàn vốn đạt **283%** vượt xa mức tối thiểu 180% theo quy định của UBCKNN

Đảm bảo khả năng chống chịu cao và tạo dư địa cho tăng trưởng trong các giai đoạn tiếp theo



TĂNG TRƯỞNG NỀN TẢNG KHÁCH HÀNG

60.500+ tài khoản kích hoạt
+119% so với 2024

Dư nợ cho vay ký quỹ đạt
1.750 tỷ đồng
+1,41 lần so với cuối năm 2024

Giá trị giao dịch cổ phiếu đạt
24.500 tỷ đồng

Tạo nền tảng cho việc mở rộng mạng môi giới, quản lý tài sản và phân phối sản phẩm tài chính



VỊ THẾ VỮNG CHẮC TRONG MẠNG TƯ VẤN TÀI CHÍNH

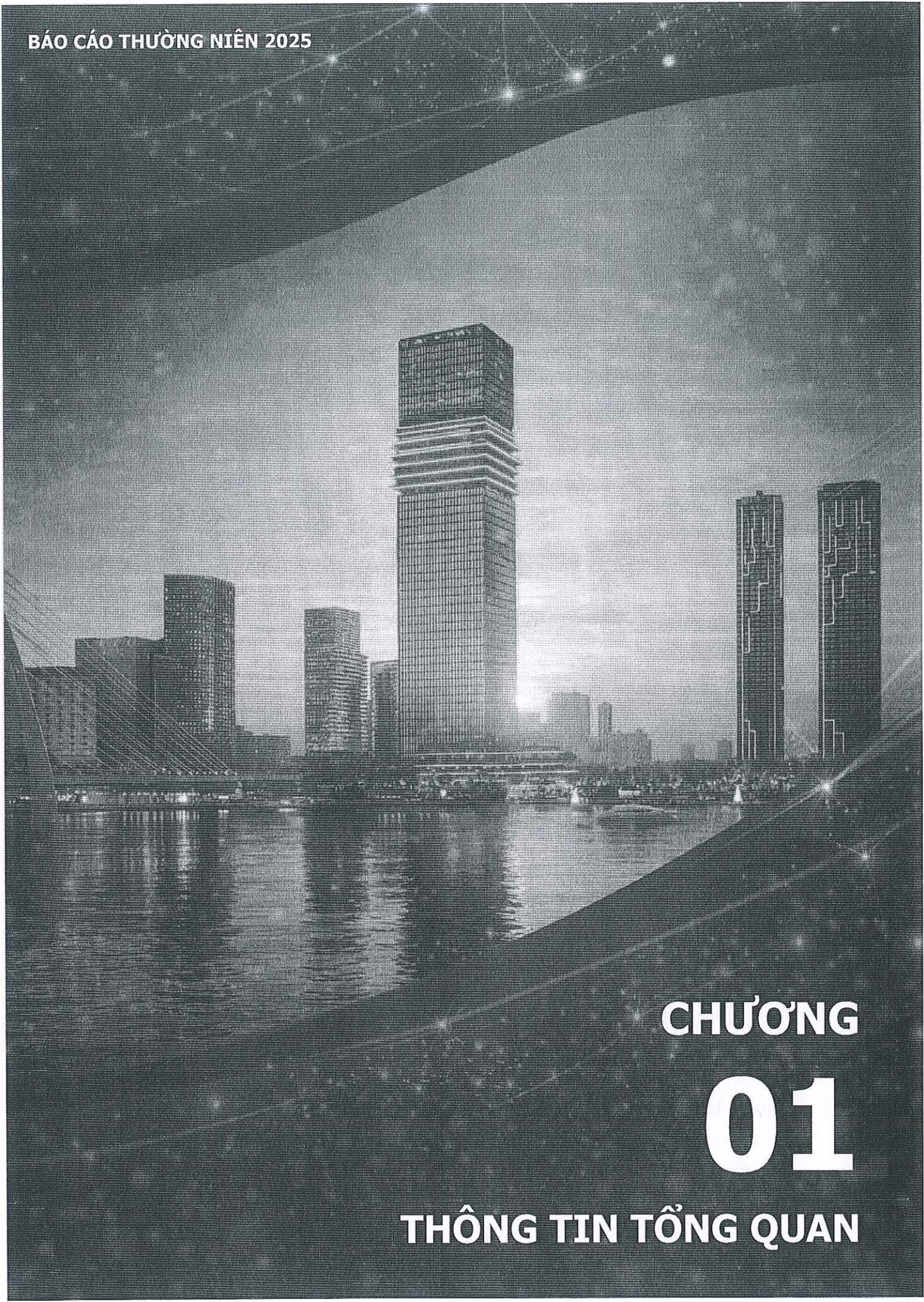
TOP 2 thị phần tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp

73.000 tỷ đồng trái phiếu phân phối tới nhà đầu tư

237.700 tỷ đồng giá trị giao dịch trái phiếu qua hệ thống

Giữ vai trò dẫn dắt trong việc kết nối dòng vốn và phát triển thị trường trái phiếu doanh nghiệp

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025



CHƯƠNG

01

THÔNG TIN TỔNG QUAN

18
N
F
G
H
1

Báo cáo thường niên 2025

1. THÔNG TIN CHUNG

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HD**
- Tên tiếng Anh : HD SECURITIES CORPORATION
- Tên viết tắt : HDS
- Giấy phép số : 47/UBCK-GPHĐKD
- Vốn điều lệ hiện tại : 1.461.425.710.000 (Một nghìn bốn trăm sáu mươi một tỷ bốn trăm hai mươi lăm triệu bảy trăm mười nghìn) đồng
- Trụ sở chính : Số 23 A-B Nguyễn Đình Chiểu và Lầu 9, Số 58 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Sài Gòn, TP.HCM
- Điện thoại : (84.28) 62 836 888
- Fax : (84.28) 62 838 666
- Website : www.hdbs.vn



2. TÂM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Tâm nhìn

Trở thành công ty chứng khoán dẫn đầu Việt Nam trong việc kết nối, phát triển hệ sinh thái cung cấp toàn diện các sản phẩm tài chính và dịch vụ quản lý tài sản chuyên nghiệp, sáng tạo, hiệu quả trên nền tảng số hiện đại.

Sứ mệnh

Tiên phong cung cấp cho khách hàng cá nhân và doanh nghiệp kiến thức, kĩ năng, sản phẩm dịch vụ toàn diện để bảo toàn và gia tăng sức mạnh tài chính bền vững.

Định hướng

Đặt mục tiêu trở thành công ty chứng khoán dẫn đầu Việt Nam trong việc kết nối, phát triển hệ sinh thái cung cấp toàn diện các sản phẩm tài chính và dịch vụ quản lý tài sản chuyên nghiệp, sáng tạo, hiệu quả trên nền tảng số hiện đại. Tiên phong cung cấp cho khách hàng cá nhân và doanh nghiệp kiến thức, kĩ năng, sản phẩm dịch vụ toàn diện để bảo toàn và gia tăng sức mạnh tài chính bền vững.

Giá trị cốt lõi



3. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

a. Lịch sử hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Chứng khoán HD ("HDS") tiền thân là Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Gia ("PHUGIASC"), được thành lập theo Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 47/UBCK-

Báo cáo thường niên 2025

GPHKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2006 với số vốn điều lệ ban đầu 43 tỷ đồng. Các sự kiện quan trọng trong quá trình hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán HD được trình bày dưới đây:

- Năm 2006 Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Gia (nay là Công ty Cổ phần Chứng khoán HD) được thành lập. Trụ sở chính đặt tại Số 13A Tú Xương, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh (trước đây là Phường 7, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh).
- Năm 2011 Tháng 03/2011, Công ty hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên 155 tỷ đồng và được cấp phép bổ sung hoạt động tự doanh chứng khoán.
- Năm 2018 Tháng 08/2018, Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán HDB
- Năm 2019 Tháng 12/2019, Công ty chuyển Trụ sở chính về địa chỉ Lầu 3B và 9, Số 58 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh (trước đây là Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh)
- Năm 2020 Tháng 10/2020, Công ty tăng vốn điều lệ từ 155 tỷ lên 310 tỷ.
- Năm 2021 Tháng 02/2021, thành lập chi nhánh Công ty tại Hà Nội.
Tháng 10/2021, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 1.023 tỷ đồng
- Năm 2022 Tháng 04/2022, Công ty chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán HD
- Năm 2024 Tháng 05/2024, Công ty dời Trụ sở chính về Số 23A-B, đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh
Tháng 06/2024, HDBank tham gia góp vốn vào Công ty nâng vốn điều lệ lên đến 1.461.425.710.000

b. Quá trình tăng vốn

Quá trình tăng vốn của Công ty

Thời gian	Tăng/(Giảm) vốn điều lệ (VNĐ)	Vốn điều lệ sau phát hành (VNĐ)	Hình thức tăng/Giảm vốn
Tháng 12/2006		43.000.000.000	Tại thời điểm thành lập
Tháng 3/2011	112.000.000.000	155.000.000.000	Chào bán cổ phần riêng lẻ
Tháng 10/2020	155.000.000.000	310.000.000.000	Chào bán cổ phần riêng lẻ
Tháng 10/2021	713.000.000.000	1.023.000.000.000	Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu
Tháng 06/2024	438.425.710.000	1.461.425.710.000	Chào bán cổ phần riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược.

Báo cáo thường niên 2025

4. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Ngành nghề kinh doanh:

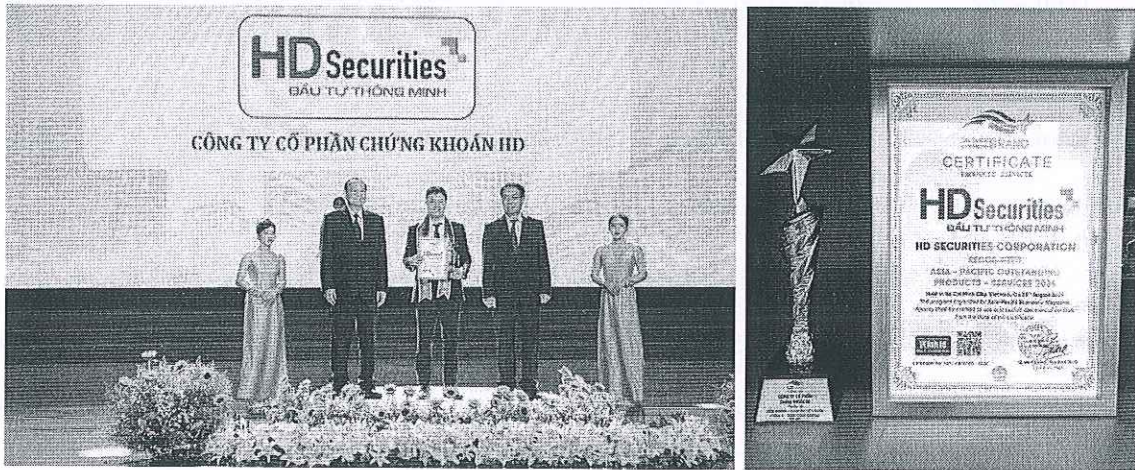
Môi giới chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Lưu ký chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán.

Địa bàn kinh doanh:

Trụ sở chính: Số 23 A-B Nguyễn Đình Chiểu và Lầu 9, Số 58 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đakao, Quận 1, TP.HCM.

Chi nhánh CTCP Chứng khoán HD tại Hà Nội: Tầng 5, số 32 Trần Hưng Đạo, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Tp Hà Nội.

5. CÁC GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU

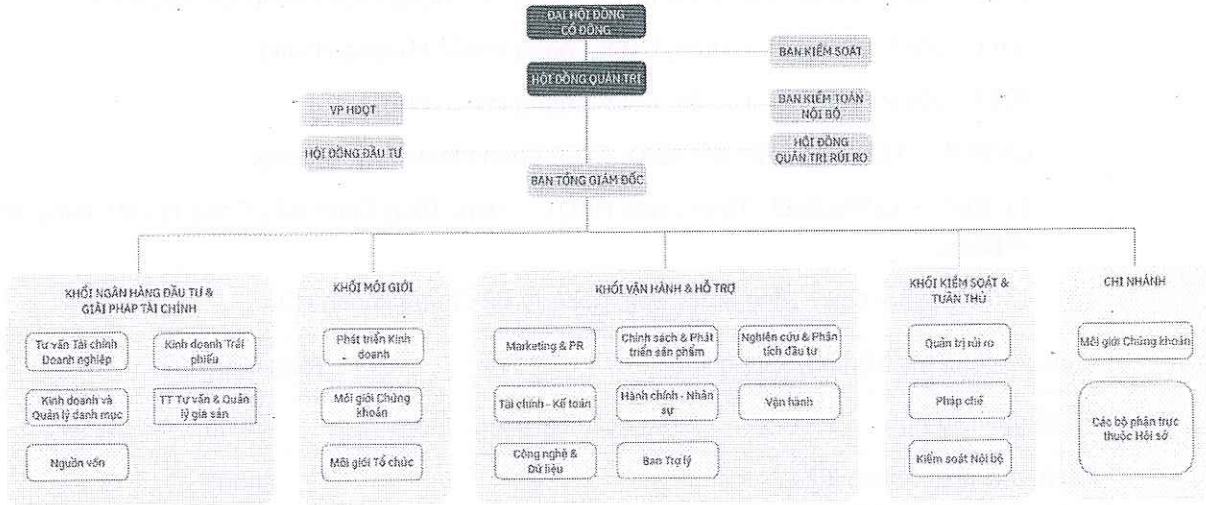


Ngày 25/08/2024 tại TP.HCM, HDS vinh dự được xướng tên và nhận cúp vàng giải thưởng “Sản phẩm - Dịch vụ tiêu biểu Châu Á - Thái Bình Dương năm 2024” do Tạp chí Kinh Tế Châu Á - Thái Bình Dương bầu chọn.

Giải thưởng là sự ghi nhận những nỗ lực của HDS với những thành tựu nổi bật trong kinh doanh, chất lượng sản phẩm và dịch vụ uy tín, đóng góp tích cực cho nền kinh tế. Với hơn 18 năm hình thành và phát triển, một lần nữa, HDS khẳng định Thương hiệu của mình đến khách hàng, nhà đầu tư.

6. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

- a. **Mô hình quản trị:** Quản trị theo hướng tập trung, các hoạt động được triển khai theo chỉ đạo từ cấp lãnh đạo cao nhất.
- b. **Cơ cấu bộ máy quản lý:** Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và sau cùng là các phòng ban chuyên môn.



c. Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

d. Ban lãnh đạo

Danh sách Ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời điểm bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Nguyễn Hà Quỳnh	Tổng giám đốc	Bổ nhiệm ngày 13/06/2023
2	Nguyễn Thanh Huyền	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01/11/2022

Ông Nguyễn Hà Quỳnh – Tổng giám đốc: Bổ nhiệm ngày 13/06/2022

Giới tính	Nam	Quê quán	Nam Định
Ngày tháng năm sinh	01/08/1983	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 43, ngõ 103, phố 8/3, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội		
Nơi sinh	Nam Định	Điện thoại	
Quốc tịch	Việt Nam	Số CMND:	001083027665
Trình độ văn hóa	12/12	Cấp ngày:	18/12/2021
Trình độ chuyên môn	Cử Nhân Tài Chính		
Quá trình công tác			
- 2006 - 2008: Chuyên viên Phân tích, Tập đoàn Cattles Plc.			

Báo cáo thường niên 2025

<ul style="list-style-type: none"> - 2008 – 2011: Chuyên viên Phân tích, Công ty CP Chứng khoán Kenanga Việt Nam. - 2011 – 2014: Giám đốc Tư vấn, CTCP Chứng khoán Phương Hoàng. - 2014 – 2015: Giám đốc Tư vấn, CTCP Chứng khoán ACB. - 02/2015 – 11/2021: Giám đốc R&D, CTCP Chứng khoán Kỹ Thương. - 11/2021 – 13/06/2023: Thành viên HĐQT – Kiêm Tổng Giám đốc, Công ty CP Chứng khoán VPBank. - 13/06/2023 – nay: Tổng Giám Đốc, Công ty CP Chứng khoán HD 	
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Tổng Giám đốc
Số cổ phần sở hữu	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với công ty	Không
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không

Bà Nguyễn Thanh Huyền – Phó Tổng giám đốc: Bổ nhiệm ngày 01/11/2022

Giới tính	Nữ	Quê quán	Hà Nội
Ngày tháng năm sinh	14/03/1977	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Ngõ 30, Phan Đình Giót, Thanh Xuân, Hà Nội		
Nơi sinh	Hà Nội	Điện thoại	
Quốc tịch	Việt Nam	Số CMND:	011775271
Trình độ văn hóa	12/12	Cấp ngày:	14/03/2009 tại Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Thạc Sĩ Kinh Tế		
Quá trình công tác			
<ul style="list-style-type: none"> - Từ 1999 - 2002: Kế toán doanh thu và các khoản phải thu - Công ty Vật Tư Nông Nghiệp Pháp Vân. - Từ 2002 - 2004: Kế toán Ngân hàng – Công ty Ô Tô DEAWOO Việt Nam - Từ 2004 - 2009: Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần IPA-NIMA Việt Nam - Từ 2009 - 2011: Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần Chứng khoán VINCOM (VIX) - Từ 2011 - 2020: Trưởng phòng Kế Toán và Kế hoạch – Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam 			

Báo cáo thường niên 2025

- Từ 2020 - 2022: Giám đốc Tài chính và Kế hoạch – Công ty Cổ phần Chứng khoán HD	
- Từ 2022 - nay: Phó Tổng Giám Đốc – Công Ty Cổ phần Chứng khoán HD	
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Phó Tổng Giám đốc
Số cổ phần sở hữu	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với công ty	Không
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không

Những thay đổi trong ban điều hành:

Bà Nguyễn Thị Tích thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc phụ trách vận hành của HDS kể từ ngày 01/01/2026 theo Nghị quyết số 34/2025/NQ-HĐQT ngày 19/12/2025 của Hội đồng quản trị.

Bà Nguyễn Thanh Huyền thay đổi chức danh Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính – Kế toán thành Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính theo Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐQT ngày 03/11/2025.

e. Số lượng cán bộ, nhân viên

Số lượng cán bộ, nhân viên

Tính đến ngày 31/12/2025, số lượng cán bộ, nhân viên của Công ty Cổ phần Chứng khoán HD là 62 người, kết cấu lao động như sau:

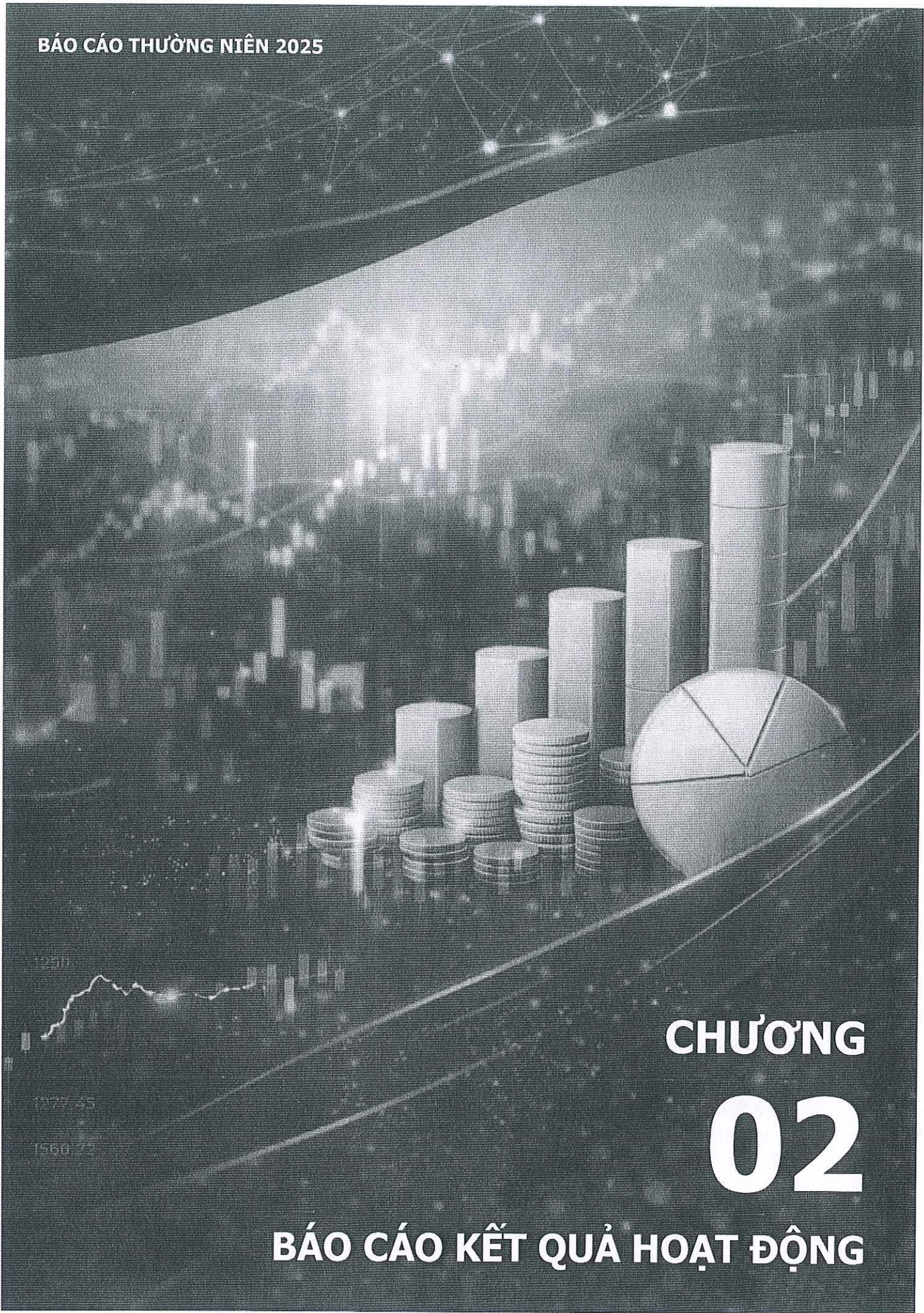
Số lượng	31/12/2023	31/12/2024	31/12/2025
Trên đại học	05	03	03
Đại học, cao đẳng	44	56	57
Phổ thông	4	2	2
Tổng cộng	53	61	62

Chính sách với người lao động

Chính sách đào tạo: Ban lãnh đạo Công ty luôn quan tâm hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để CB-CNV được đào tạo nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ. Qua đó sắp xếp nguồn nhân lực phù hợp với trình độ và yêu cầu của các đơn vị nhằm đáp ứng kịp thời tình hình phát triển của Công ty.

Chính sách tiền lương: Ban lãnh đạo Công ty luôn quan tâm đến việc cải thiện đời sống của CB-CNV. Lương bình quân của CB-CNV năm 2025 là 38.000.000 đồng/người/tháng.

Chính sách tiền thưởng: Người lao động được trả tiền thưởng theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty. Hàng năm có nhiều đợt thưởng như: Tết Dương lịch, Lễ 30/4, 02/09, thưởng kinh doanh Quý, tháng 13, Tết nguyên đán...



CHƯƠNG

02

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Báo cáo thường niên 2025**1. BỐI CẢNH KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG 2025****a. Bối cảnh thế giới**

Năm 2025 diễn ra trong bối cảnh kinh tế và địa chính trị toàn cầu tiếp tục bất ổn, với mức độ phân hóa ngày càng rõ nét giữa các khu vực. Các tổ chức quốc tế như IMF và World Bank đồng loạt hạ dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu, phản ánh tác động tiêu cực kéo dài từ xung đột địa chính trị, chủ nghĩa bảo hộ thương mại và điều kiện tài chính thắt chặt trong giai đoạn trước.

Về địa chính trị, năm 2025 chứng kiến leo thang căng thẳng trên nhiều mặt trận. Việc Mỹ áp dụng chính sách thuế quan đối ứng trên diện rộng đã làm xáo trộn hệ thống thương mại toàn cầu, ảnh hưởng đáng kể tới chuỗi cung ứng và dòng chảy thương mại quốc tế. Xung đột Nga – Ukraine tiếp tục kéo dài với hình thái phức tạp hơn, trong khi Trung Đông chứng kiến các đợt đối đầu quân sự nghiêm trọng giữa Israel và Iran, làm gia tăng rủi ro an ninh và bất ổn năng lượng. Bên cạnh đó, căng thẳng khu vực tại Đông Bắc Á và một số điểm nóng mới ở Đông Nam Á tiếp tục gia tăng, tạo áp lực lên môi trường đầu tư toàn cầu.

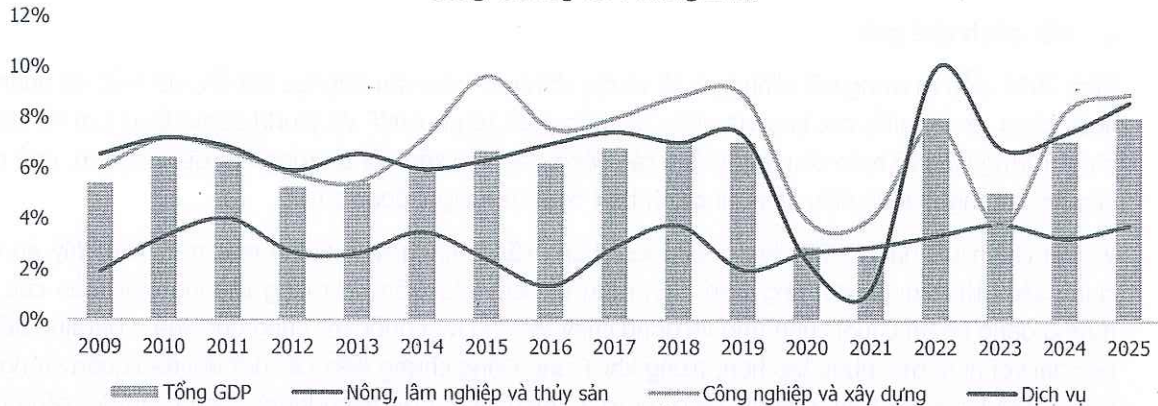
Trong bối cảnh tăng trưởng toàn cầu suy yếu, chính sách tiền tệ của các nền kinh tế lớn phân hóa rõ rệt. Federal Reserve chỉ chuyển sang nới lỏng tiền tệ muộn hơn kỳ vọng, với ba lần cắt giảm lãi suất tập trung vào các tháng cuối năm 2025, nhằm hỗ trợ tăng trưởng khi lạm phát hạ nhiệt và thị trường lao động chậm lại. Trung Quốc tiếp tục duy trì chính sách tiền tệ và tài khóa nới lỏng, thông qua hạ lãi suất, giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc và đẩy mạnh chi tiêu công để kích thích nhu cầu nội địa. Trong khi đó, European Central Bank và Ngân hàng Trung ương Anh duy trì lập trường thận trọng, còn Nhật Bản bắt đầu chu kỳ thắt chặt tiền tệ sau nhiều thập kỷ nới lỏng, phản ánh áp lực lạm phát dai dẳng và sự dịch chuyển chính sách mang tính cấu trúc.

Trên thị trường tài chính – hàng hóa, đồng USD có xu hướng suy yếu trong bối cảnh Fed cắt giảm lãi suất, tạo điều kiện cho biến động mạnh trên thị trường tiền tệ toàn cầu. Giá hàng hóa diễn biến phân hóa: giá năng lượng và nhiều kim loại công nghiệp giảm do dư cung và tăng trưởng chậm, trong khi giá vàng tăng vọt lên mức cao kỷ lục, trở thành kênh trú ẩn an toàn trước rủi ro suy thoái, lạm phát và bất ổn địa chính trị. Đồng thời, cuộc đua công nghệ, đặc biệt trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo (AI), nổi lên như một trục cạnh tranh chiến lược mới giữa các quốc gia, tác động dài hạn tới cấu trúc kinh tế và dòng vốn đầu tư toàn cầu.

b. Kinh tế Việt Nam

Năm 2025 đánh dấu một giai đoạn tăng trưởng kinh tế nổi bật của Việt Nam, với mức tăng trưởng cao nhất trong hơn một thập kỷ, trong bối cảnh môi trường kinh tế toàn cầu còn nhiều biến động. Cụ thể, GDP năm 2025 tăng 8,02% so với năm 2024, mức cao nhất kể từ năm 2009 (tương đương năm 2022), vượt mục tiêu đề ra của Chính phủ và đưa Việt Nam vào nhóm các nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng cao hàng đầu khu vực châu Á và thế giới. Kết quả này đạt được nhờ sự phục hồi tích cực và tương đối đồng đều của cả ba khu vực kinh tế chính, trong đó các động lực tăng trưởng truyền thống tiếp tục được củng cố, đồng thời xuất hiện những động lực mới mang tính bền vững hơn.

Tăng trưởng GDP hàng năm



Nguồn: Tổng cục Thống kê, HDS Research

Khu vực Công nghiệp và Xây dựng tiếp tục là trụ cột của nền kinh tế khi tăng 8,95% YoY, đóng góp 36,73% GDP. Trong đó, chế biến – chế tạo tăng mạnh 9,97% YoY, mức cao nhất kể từ năm 2019, cho thấy sự phục hồi rõ nét của sản xuất công nghiệp và xuất khẩu, đặc biệt ở các ngành điện tử, linh kiện, máy móc và thiết bị công nghệ cao. Ngành khai khoáng tăng 0,42% YoY, đánh dấu sự hồi phục sau hai năm tăng trưởng âm liên tiếp.

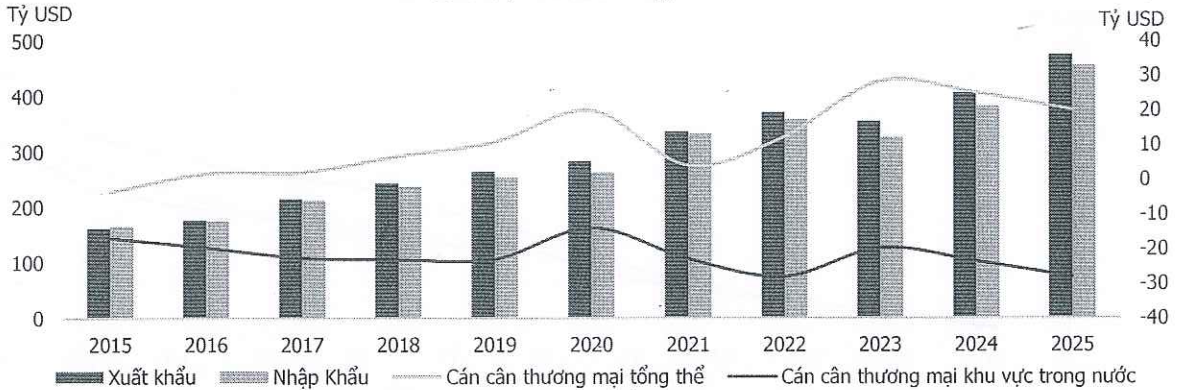
Khu vực Dịch vụ tăng 8,62% YoY, chiếm 44,5% GDP và tiếp tục là khu vực đóng góp lớn nhất cho tăng trưởng chung. Động lực đến từ sự phục hồi mạnh mẽ của du lịch quốc tế và tiêu dùng nội địa, thúc đẩy tăng trưởng ở các ngành dịch vụ chủ chốt như vận tải – kho bãi, lưu trú – ăn uống, giáo dục – đào tạo và các hoạt động văn hóa, giải trí, phản ánh xu hướng gia tăng tỷ trọng các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao trong cơ cấu kinh tế.

Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản duy trì mức tăng trưởng ổn định 3,78% YoY, đóng góp 10,06% GDP, với cả ba nhóm ngành đều ghi nhận tăng trưởng tích cực, qua đó góp phần đảm bảo an ninh lương thực, ổn định kinh tế nông thôn và hỗ trợ xuất khẩu trong bối cảnh rủi ro khí hậu gia tăng.

Hoạt động xuất nhập khẩu năm 2025 tiếp tục đạt quy mô kỷ lục, song cơ cấu thương mại cho thấy những hạn chế. Hoạt động xuất nhập khẩu ghi nhận sự khởi sắc mạnh mẽ trong năm 2025. Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 475,06 tỷ USD, tăng 17,03% YoY, mức tăng trưởng cao nhất kể từ năm 2021, ngay cả trong bối cảnh các biện pháp thuế đối ứng mới từ Hoa Kỳ có hiệu lực từ giữa năm. Động lực tăng trưởng xuất khẩu đến từ các mặt hàng chủ lực như máy vi tính và sản phẩm điện tử, máy móc thiết bị, điện thoại và dệt may, qua đó tiếp tục củng cố vị thế của Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu, đặc biệt ở các ngành sản xuất công nghệ cao. Về cơ cấu, khu vực doanh nghiệp trong nước vẫn nhập siêu, trong khi khu vực FDI duy trì xuất siêu, phản ánh mức độ tham gia còn hạn chế của doanh nghiệp nội địa vào các khâu có giá trị gia tăng cao trong chuỗi giá trị toàn cầu. Trong năm 2025, kim ngạch xuất, nhập khẩu của khu vực FDI ước đạt khoảng 663 tỷ USD, tăng khoảng 25% so với năm trước, chiếm 72% tổng kim ngạch thương mại và đóng góp tới 99% mức tăng trưởng xuất, nhập khẩu của toàn nền kinh tế. Ngược lại, kim ngạch của khu vực doanh nghiệp trong nước gần như đi ngang, cho thấy năng lực cạnh tranh và khả năng mở rộng thị trường còn hạn chế. Thực trạng này cho thấy tăng trưởng thương mại quốc tế của Việt Nam vẫn phụ thuộc lớn vào khu vực FDI, đặt ra thách thức đối với mục tiêu nâng cao tính tự chủ và chất lượng tăng trưởng. Về dài hạn, tính bền vững của xuất nhập khẩu sẽ phụ thuộc đáng kể vào khả năng nâng cao vị thế của khu vực kinh tế trong nước, đặc biệt thông qua cải thiện năng lực công nghệ, quy mô và liên kết chuỗi giá trị.

Báo cáo thường niên 2025

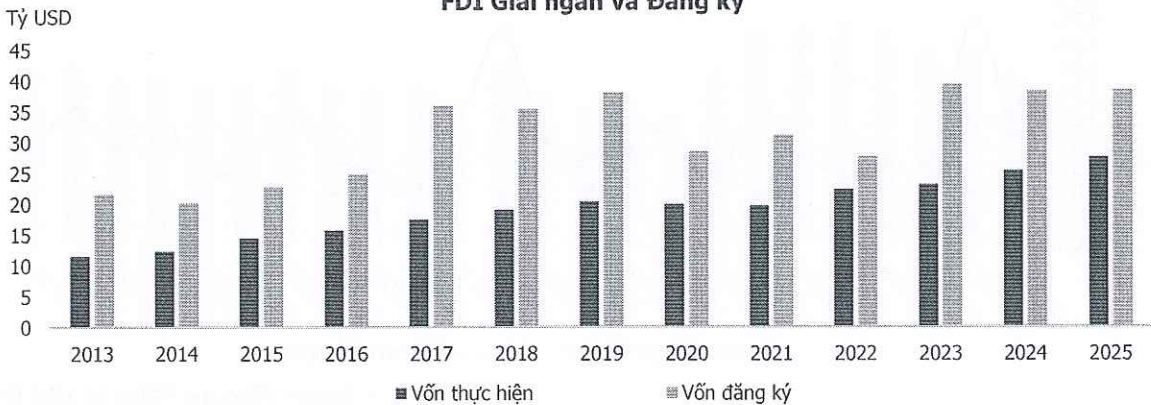
Giá trị Xuất và nhập khẩu



Nguồn: Tổng cục Thống kê, HDS Research

Dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) duy trì xu hướng tích cực bất chấp môi trường đầu tư toàn cầu còn nhiều thách thức. Tổng vốn FDI đăng ký đạt 38,42 tỷ USD (+0,51% YoY), trong khi vốn thực hiện đạt 27,62 tỷ USD (+8,95% YoY), mức cao nhất trong vòng 5 năm. Ngành chế biến – chế tạo và kinh doanh bất động sản tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn trong tổng vốn FDI đăng ký mới, phản ánh niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài vào triển vọng trung và dài hạn của nền kinh tế Việt Nam, đặc biệt trong bối cảnh xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng và đầu tư vào công nghệ, dữ liệu và AI ngày càng rõ nét.

FDI Giải ngân và Đăng ký

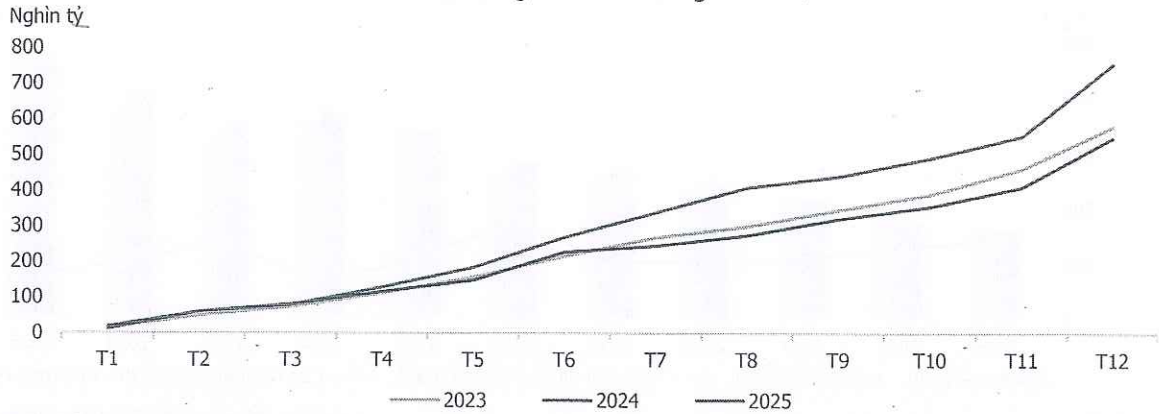


Nguồn: Tổng cục Thống kê, FiinX, HDS Research

Đầu tư công tiếp tục đóng vai trò là một trong những trụ cột quan trọng hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Tính từ đầu năm đến 31/12/2025, tổng vốn đầu tư công thực hiện đạt 755,14 nghìn tỷ đồng, tương đương 83,71% kế hoạch, là mức giải ngân cao nhất kể từ năm 2018. Việc đẩy mạnh đầu tư vào hạ tầng giao thông, logistics và năng lượng không chỉ tạo hiệu ứng lan tỏa cho các ngành kinh tế liên quan mà còn nâng cao năng lực cạnh tranh dài hạn của nền kinh tế. Với quyết tâm chính trị cao và các cải cách mạnh mẽ về thủ tục hành chính, đầu tư công được kỳ vọng sẽ tiếp tục là động lực quan trọng cho tăng trưởng trong giai đoạn 2026–2027.

Báo cáo thường niên 2025

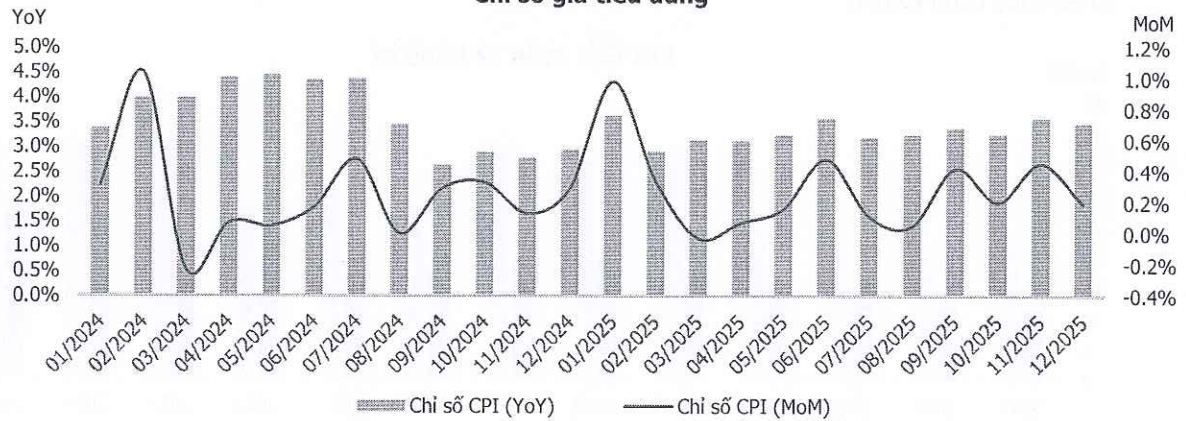
Giải ngân đầu tư công



Nguồn: Tổng cục Thống kê, Báo Chính phủ, HDS Research

Lạm phát trong năm 2025 được kiểm soát hiệu quả, với chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 3,31% YoY, nằm trong mục tiêu Quốc hội đề ra (4,0–4,5%). Mặc dù áp lực giá có xu hướng gia tăng vào các tháng cuối năm, mặt bằng giá cả nhìn chung vẫn được duy trì ổn định nhờ nguồn cung hàng hóa dồi dào và công tác điều hành giá chủ động, linh hoạt của Chính phủ, qua đó tạo dư địa thuận lợi cho chính sách tiền tệ và hỗ trợ hoạt động sản xuất – kinh doanh.

Chỉ số giá tiêu dùng

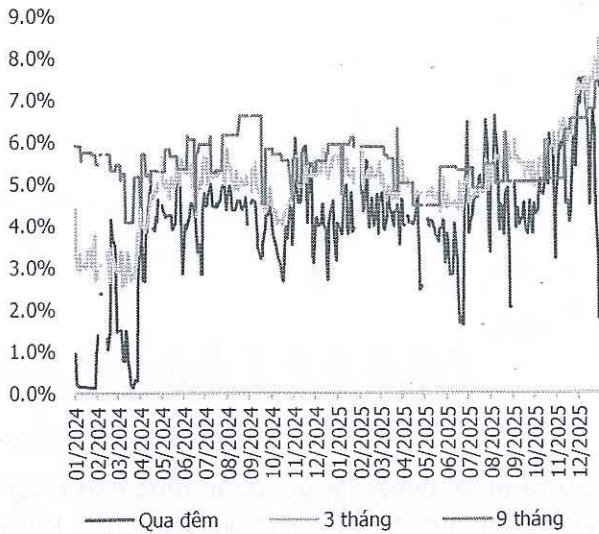


Nguồn: Tổng cục Thống kê, HDS Research

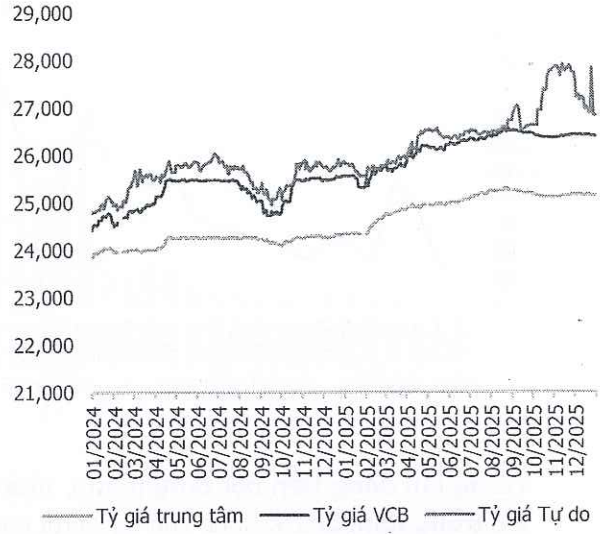
Trong năm 2025, chính sách tiền tệ được điều hành theo hướng linh hoạt, ưu tiên hỗ trợ tăng trưởng và ổn định vĩ mô. Mặt bằng lãi suất duy trì ở mức thấp trong phần lớn thời gian của năm nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất – kinh doanh và phục hồi kinh tế. Tuy nhiên, áp lực lãi suất gia tăng vào giai đoạn cuối năm khi tăng trưởng tín dụng đạt mức cao, nhu cầu vốn mùa cao điểm tăng mạnh và thanh khoản hệ thống chịu sức ép cục bộ, khiến lãi suất trên thị trường liên ngân hàng và một số kỳ hạn huy động có xu hướng nhích lên.

Về tỷ giá, USD/VND nhìn chung được kiểm soát tương đối ổn định trên thị trường chính thức nhờ chính sách điều hành linh hoạt của Ngân hàng Nhà nước, cùng với sự hỗ trợ từ dòng vốn ngoại và dự trữ ngoại hối ở mức tốt. Tuy nhiên, tỷ giá trên thị trường tự do ghi nhận biến động mạnh hơn trong một số thời điểm, đặc biệt vào cuối năm, phản ánh tâm lý phòng thủ của thị trường trước biến động quốc tế, chênh lệch lãi suất VND – USD và nhu cầu ngoại tệ gia tăng theo chu kỳ. Dù vậy, các biện pháp điều hành kịp thời đã giúp hạn chế rủi ro lan rộng và giữ ổn định mặt bằng tỷ giá chung.

Lãi suất liên ngân hàng



Tỷ giá USD/VND



Nguồn: Fiinx, HDS Research

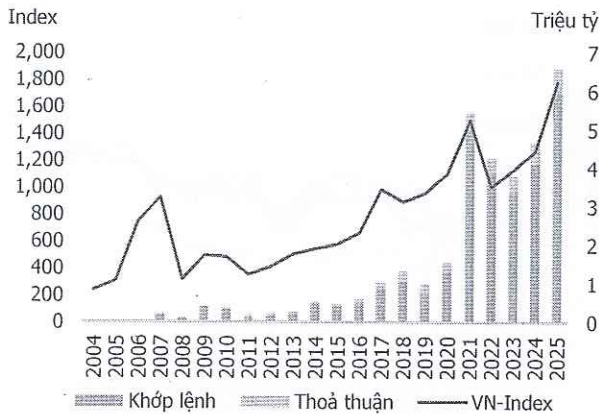
c. Thị trường Chứng khoán Việt Nam

Năm 2025 là một năm đột phá và ghi dấu ấn mạnh mẽ của thị trường chứng khoán Việt Nam, với những kỷ lục mới về điểm số, thanh khoản và niềm tin của nhà đầu tư, đồng thời phản ánh rõ nét sự khác biệt trong cơ cấu tài sản và dòng tiền giữa nhà đầu tư trong nước và nước ngoài. Trong bối cảnh kinh tế vĩ mô phục hồi mạnh mẽ và tâm lý thị trường cải thiện rõ rệt, VN-Index kết thúc năm 2025 tại mức 1.784,5 điểm, tăng 517,71 điểm, tương đương +40,97%, ghi nhận mức tăng điểm tuyệt đối cao nhất trong lịch sử và lọt Top 5 năm có mức tăng mạnh nhất kể từ năm 2000. Song song với đà tăng điểm, thanh khoản thị trường bùng nổ, trong đó tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt khoảng 6.597.647 tỷ đồng, với giá trị giao dịch bình quân 26.497 tỷ đồng/phiên, tăng 42,1% so với năm 2024, phản ánh vai trò dẫn dắt của dòng tiền trong nước.

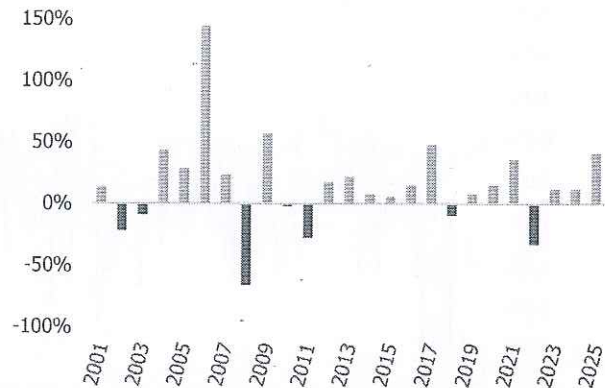
Diễn biến thị trường trong năm có thể chia thành hai giai đoạn rõ rệt. Ở giai đoạn đầu năm, VN-Index chịu áp lực điều chỉnh mạnh và chạm đáy khoảng 1.094 điểm vào ngày 9/4, do tác động bất lợi từ chính sách thuế của Hoa Kỳ cùng với xu hướng bán ròng kéo dài của nhà đầu tư nước ngoài. Từ giữa tháng 4 trở đi, thị trường đảo chiều tăng mạnh, với VN-Index bật tăng hơn 63% trong 8 tháng cuối năm, được dẫn dắt bởi dòng vốn trong nước quay trở lại mạnh mẽ và giữ vai trò chủ đạo, đồng thời được hỗ trợ đáng kể bởi các yếu tố mang tính cấu trúc và thông tin, bao gồm việc thị trường chứng khoán Việt Nam chính thức được nâng hạng, tiến trình vận hành hệ thống KRX, cũng như sự sôi động của hoạt động IPO và niêm yết mới, bên cạnh vai trò nâng đỡ của một số nhóm cổ phiếu trụ cột.

Báo cáo thường niên 2025

VN-Index và giá trị giao dịch HOSE



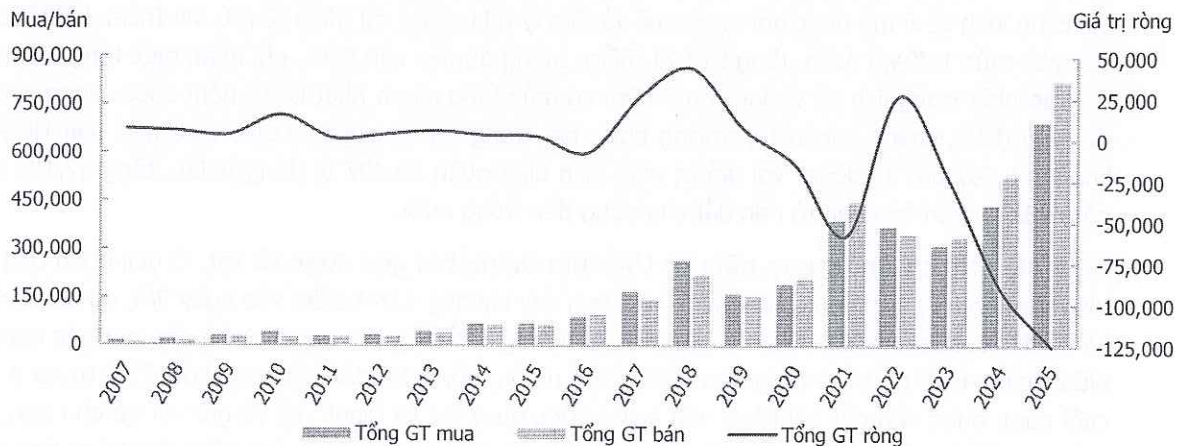
Hiệu suất của VN-Index theo năm



Nguồn: Fiinx, HDS Research

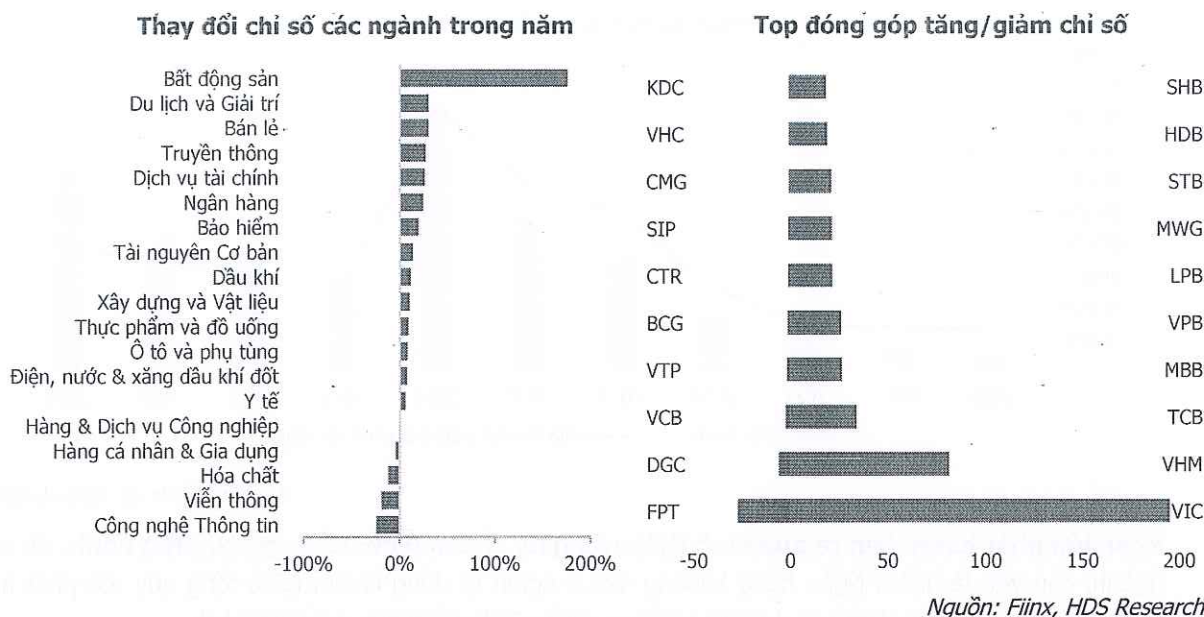
Trong khi dòng tiền nội tăng mạnh, nhà đầu tư nước ngoài lại ghi nhận mức bán ròng kỷ lục trong năm 2025. Dòng vốn ngoại rút ròng tổng cộng 125.261 tỷ đồng trong năm 2025, lớn nhất trong lịch sử nhiều năm, phản ánh sự thận trọng trước diễn biến vĩ mô quốc tế và áp lực lãi suất USD cao. Xu hướng bán ròng diễn ra hầu hết các tháng, chỉ ghi nhận vài giai đoạn mua ròng ngắn hạn mang tính chọn lọc. Sự bán ròng này chủ yếu tập trung ở các cổ phiếu vốn hóa lớn, bao gồm nhóm VIC, VHM, FPT, VCB, STB và SSI, góp phần tạo nên sự phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu trong năm.

Tổng giá trị mua bán của khối ngoại theo năm (tỷ VND)



Nguồn: Fiinx, HDS Research

Về chất lượng tăng trưởng, mặc dù VN-Index tăng mạnh, độ rộng thị trường ở mức trung bình cho thấy dòng tiền chưa lan tỏa rộng trong toàn bộ thị trường. Chỉ có 239 cổ phiếu tăng/173 cổ phiếu giảm, và chỉ 81 cổ phiếu outperform thị trường, cho thấy phần lớn vốn tập trung vào một số nhóm trụ cột. Trong đó, nhóm cổ phiếu họ "VIN" (VIC, VHM) và các cổ phiếu ngân hàng đóng góp đáng kể vào mức tăng của chỉ số, phản ánh xu hướng tập trung dòng tiền vào các cổ phiếu dẫn dắt.



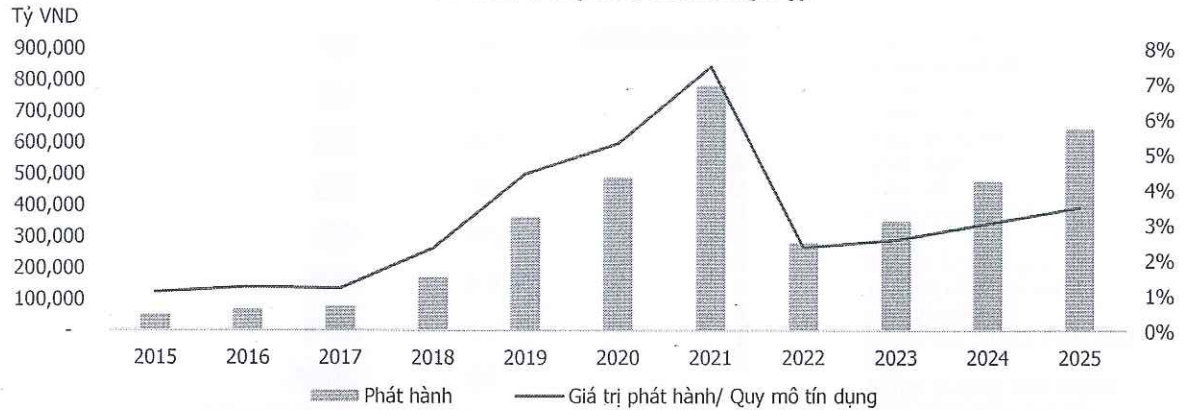
Trong năm 2025, thị trường chứng khoán Việt Nam không chỉ ghi nhận mức tăng trưởng mạnh về điểm số và thanh khoản, mà còn chứng kiến nhiều dấu mốc cải cách mang tính cấu trúc theo đúng lộ trình nâng cấp thị trường. Ngày 5/5/2025, Hệ thống công nghệ thông tin mới (KRX) chính thức vận hành ổn định, góp phần nâng cấp toàn diện hạ tầng giao dịch, mở rộng năng lực xử lý và tạo nền tảng cho việc triển khai các sản phẩm – dịch vụ mới. Ngày 8/10/2025 (giờ Hà Nội), FTSE Russell công bố Việt Nam chính thức được nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp, đánh dấu bước chuyển quan trọng về vị thế thị trường và mở ra khả năng thu hút dòng vốn quốc tế quy mô lớn. Tiếp đó, ngày 10/10/2025, VNX đưa vào giao dịch Hợp đồng tương lai chỉ số VN100, góp phần đa dạng hóa sản phẩm phái sinh và nâng cao chiều sâu thị trường. Đến ngày 29/10/2025, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 102/2025/TT-BTC nhằm chuẩn hóa các chỉ tiêu an toàn tài chính, tăng cường yêu cầu an toàn vốn và quản trị rủi ro đối với công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ, phù hợp với sự mở rộng nhanh cả về quy mô và chiều sâu của thị trường.

d. Thị trường Trái phiếu

Trong bối cảnh kinh tế vĩ mô 2025 ổn định và tăng trưởng, thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam tiếp tục giữ nhịp phục hồi, mở rộng quy mô và dần chuẩn hóa chất lượng phát hành sau giai đoạn sụt giảm hoạt động vào các năm trước. Theo số liệu của FiinPro-X, giá trị phát hành TPDN trong năm 2025 khoảng 645,07 nghìn tỷ đồng, tăng 35,6% so với năm 2024. Quy mô thị trường và hoạt động phát hành ghi nhận mức tăng cả về giá trị và số lượng doanh nghiệp tham gia, phản ánh vai trò ngày càng quan trọng của kênh huy động vốn trung – dài hạn này trong thị trường tài chính. Trong năm 2025, khung pháp lý và công tác quản lý, giám sát thị trường trái phiếu được siết chặt và cải thiện, với các biện pháp nhằm tăng cường minh bạch thông tin phát hành, kiểm soát rủi ro tín dụng và bảo vệ nhà đầu tư. Các cơ quan quản lý đã nghiêm túc tiếp nhận phản ánh, đánh giá và kiến nghị hoàn thiện các tiêu chuẩn phát hành, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của thị trường.

Báo cáo thường niên 2025

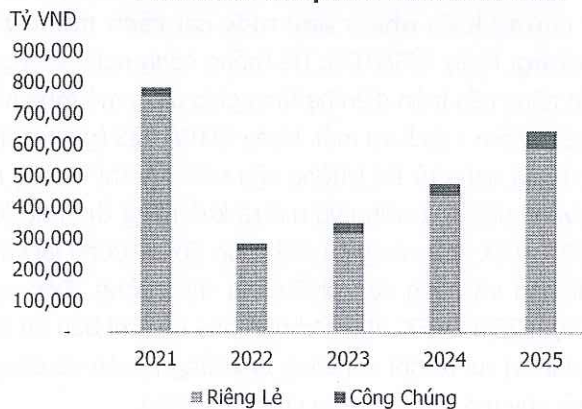
Phát hành trái phiếu doanh nghiệp



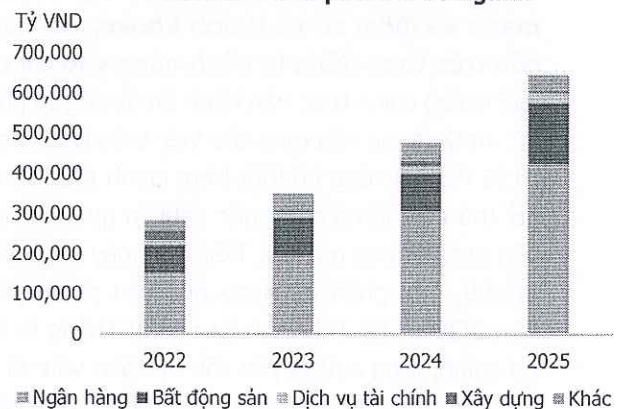
Nguồn: FiinPro-X, HDS Research

Phần lớn phát hành diễn ra qua hình thức riêng lẻ, chiếm 91% tổng giá trị phát hành. Về nhóm ngành, chủ yếu là nhóm Ngân hàng khoảng 425,8 nghìn tỷ đồng chiếm 66% tổng quy mô phát hành, nhóm Bất động sản khoảng 149.4 nghìn tỷ đồng chiếm 23% tổng quy mô phát hành.

Phát hành trái phiếu theo hình thức



Phát hành trái phiếu theo ngành



Nguồn: FiinPro-X, HDS Research

Song song với sự phục hồi về quy mô, khung pháp lý và công tác quản lý, giám sát thị trường TPDN tiếp tục được siết chặt và hoàn thiện trong năm 2025, nhằm nâng cao tính minh bạch, kiểm soát rủi ro tín dụng và bảo vệ nhà đầu tư. Nghị định số 245/2025/NĐ-CP, có hiệu lực từ 11/9/2025, đã bổ sung yêu cầu xếp hạng tín nhiệm bắt buộc đối với tổ chức phát hành hoặc trái phiếu đăng ký chào bán, ngoại trừ một số trường hợp đặc thù, đồng thời đưa ra các quy định mới nhằm siết chặt kỷ luật tài chính, như giới hạn tỷ lệ đòn bẩy, chuẩn hóa điều kiện phát hành và cải thiện thủ tục hành chính để nâng cao tính hiệu quả và thanh khoản của thị trường. Bên cạnh đó, Nghị định số 306/2025/NĐ-CP được ban hành ngày 25/11/2025 (có hiệu lực từ 9/1/2026) tiếp tục tăng cường chế tài xử phạt đối với các vi phạm trong chào bán, phát hành chứng khoán riêng lẻ và công bố thông tin, với mức phạt cao hơn đối với các hành vi cung cấp thông tin sai lệch, che giấu sự thật hoặc làm giả hồ sơ phát hành trái phiếu. Những điều chỉnh này thể hiện quyết tâm của cơ quan quản lý trong việc thiết lập kỷ cương thị trường, qua đó tạo nền tảng cho sự phát triển lành mạnh, minh bạch và bền vững hơn của thị trường trái phiếu doanh nghiệp trong-giai đoạn tiếp theo.

2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

Kết quả thực hiện năm 2025:

- Tổng doanh thu hoạt động đạt 2.094 tỷ đồng, gần tương đương so với năm 2024.
- Lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 1.314 tỷ đồng, tăng 94,8% so với năm 2024.
- Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) đạt 6.985 đồng/cổ phiếu, tăng 64,6% so với năm 2024, phản ánh hiệu quả gia tăng giá trị cho cổ đông.

Đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch:

- **Tổng doanh thu hoạt động đạt 2.094 tỷ đồng, tương đương 86,2% kế hoạch năm 2025.** Mức thực hiện thấp hơn kế hoạch chủ yếu do mảng cổ phiếu mở rộng chậm hơn kỳ vọng; trong đó, hoạt động cho vay ký quỹ được triển khai theo hướng thận trọng hơn so với kế hoạch ban đầu, khi Công ty ưu tiên quản trị rủi ro và hiệu quả sử dụng vốn trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động.
- **Lợi nhuận trước thuế đạt 1.314 tỷ đồng, hoàn thành 130,3% kế hoạch.** Kết quả này đến từ việc Công ty kiểm soát chi phí chặt chẽ, với chi phí hoạt động kinh doanh giảm 52,6% và chi phí tài chính giảm 57,7% so với năm trước. Việc tối ưu cơ cấu chi phí đã tạo dư địa đáng kể cho tăng trưởng lợi nhuận, phản ánh hiệu quả điều hành và kỷ luật tài chính của Công ty.

Trong năm 2025, Công ty không thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt. Lợi nhuận sau thuế được giữ lại nhằm tăng cường năng lực tài chính, phục vụ kế hoạch tăng vốn và mở rộng quy mô hoạt động trong giai đoạn tiếp theo.

Chi tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% Tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	7.686.117.162.549	5.949.234.995.552	-22,6%
Doanh thu thuần	2.176.528.522.442	2.094.006.676.669	-3,8%
Tổng chi phí hoạt động	1.339.566.579.544	635.117.440.294	-52,6%
Lợi nhuận trước thuế	674.451.027.617	1.313.521.921.032	94,8%
Lợi nhuận sau thuế	536.875.663.281	1.036.850.223.167	93,1%

Nguồn: Báo cáo Tài chính của HDS

Tăng trưởng lợi nhuận trong năm 2025 chủ yếu được thúc đẩy bởi việc tối ưu hóa cơ cấu chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Kết quả này phản ánh mô hình kinh doanh của HDS có khả năng tạo ra lợi nhuận bền vững, ít phụ thuộc vào đòn bẩy tài chính và biến động ngắn hạn của thị trường.

3. KẾT QUẢ NỔI BẬT CỦA TỪNG MẢNG KINH DOANH CHÍNH

a. Mảng Tư vấn tài chính doanh nghiệp

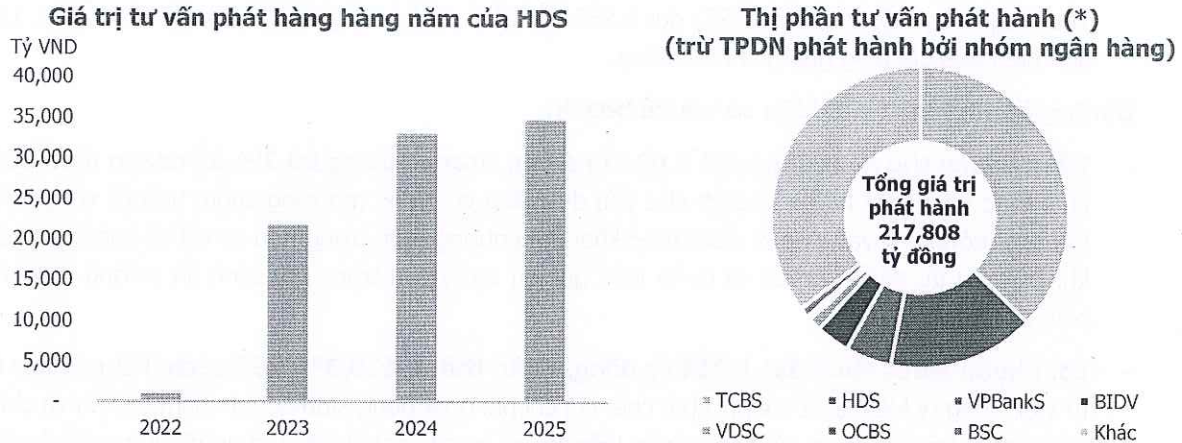
Năm 2025, HDS tiếp tục tham gia vào các thương vụ thu xếp vốn và tư vấn giải pháp tài chính cho các doanh nghiệp hàng đầu, với tổng khối lượng phát hành đạt gần 34,7 nghìn tỷ đồng, tăng 5,3% so với năm trước. Kết quả này phản ánh năng lực triển khai và uy tín của HDS, đồng thời nhờ sự cải thiện của môi trường vĩ mô khuyến khích các hoạt động đầu tư và huy động vốn dài hạn, môi trường lãi suất thấp được duy trì, và thị trường đã dần làm quen với những quy định mới của Nghị định 65.

Giá trị và thị phần phát hành

- HDS có tổng cộng 07 đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo hình thức chào bán riêng lẻ với tổng giá trị huy động khoảng 34.740 tỷ đồng tính theo mệnh giá trong năm 2025.

Báo cáo thường niên 2025

- Sự hồi phục ấn tượng về giá trị phát hành trái phiếu doanh nghiệp trong năm 2025 chủ yếu đến từ việc nhiều cơ chế quản lý của Nhà nước được củng cố, góp phần tháo gỡ các khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp phát hành trên thị trường nói chung và đặc biệt là tâm lý thị trường được cải thiện đáng kể từ cuối năm 2023. Thị phần tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp của HDS tiếp tục khẳng định vị thế, năng lực và uy tín trong lĩnh vực này.



(*) HDS Research thu thập và tính toán từ dữ liệu của HNX và FiinPro-X
Nguồn: HNX, FiinPro-X, HDS Research

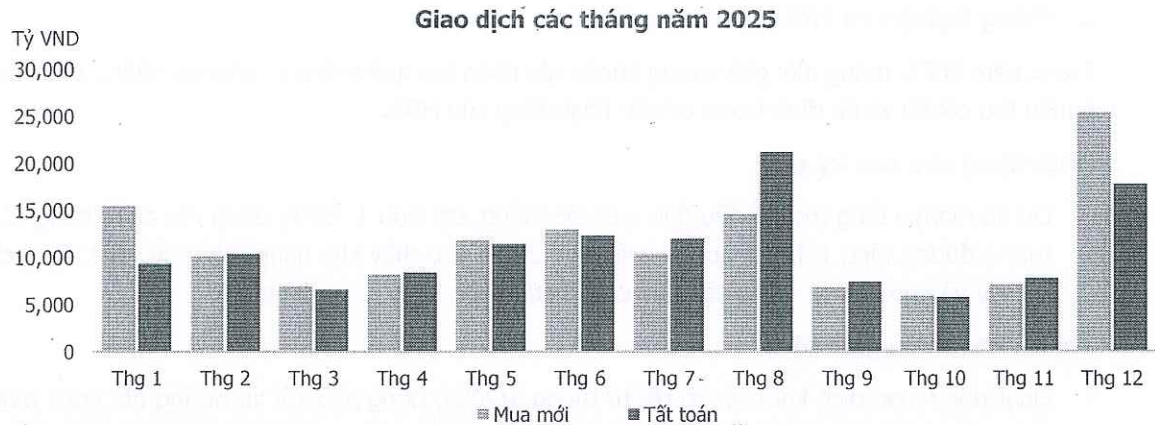
Chất lượng và tính thanh khoản

- Trải qua nhiều giai đoạn khó khăn và biến động của thị trường trái phiếu, cho tới nay, chưa có bất kỳ trái phiếu nào do HDS phân phối ra thị trường bị chậm thanh toán cho nhà đầu tư. Điều này có được là kết quả của toàn bộ quy trình tư vấn phát hành trái phiếu rất chặt chẽ tại HDS, từ khâu thẩm định tổ chức phát hành, lên phương án cấu trúc và chuẩn bị sẵn những kịch bản ứng phó khi thị trường có biến động, đặc biệt khi các tổ chức phát hành khác xảy ra sự kiện vi phạm.

b. Mạng Kinh doanh và Phân phối trái phiếu

Mạng Kinh doanh và Phân phối Trái phiếu tiếp tục là trụ cột đóng góp quan trọng trong năm 2025, nhờ HDS tận dụng hiệu quả lợi thế về quy mô vốn, đồng thời tập trung đầu tư vào các tài sản sinh lời an toàn như trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ và trái phiếu phát hành ra công chúng. Hoạt động phân phối cho khách hàng cá nhân ghi nhận sự khởi sắc rõ nét cùng với sự cải thiện của niềm tin thị trường; lũy kế năm 2025, giá trị trái phiếu doanh nghiệp được khách hàng lựa chọn đầu tư thông qua HDS đạt hơn 73 nghìn tỷ đồng, tăng 4,3% so với năm 2024. Kết quả này phản ánh năng lực triển khai, tổ chức phân phối và vai trò tích cực của HDS trong việc hỗ trợ quá trình phục hồi và ổn định của thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam.

Báo cáo thường niên 2025



Sản phẩm đa dạng, vượt trội

- Là công ty chứng khoán tiên phong trong việc phân phối các sản phẩm trái phiếu ra thị trường, HDS đã chinh phục khách hàng với các sản phẩm ưu việt nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu đầu tư của khách hàng. Ngoài các sản phẩm trái phiếu doanh nghiệp thông thường, HDS cũng đã giới thiệu tới khách hàng các sản phẩm trái phiếu có bảo lãnh của ngân hàng, nhằm phục vụ tệp khách hàng đặc biệt chú trọng đến yếu tố an toàn khi đầu tư trái phiếu. Đồng thời, với mức sinh lời vượt trội so với thị trường, HDS tự tin sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ và duy trì vị thế Top 2 Công ty Chứng khoán có kênh phân phối các sản phẩm gắn liền với Trái phiếu trong thời gian tới.

Hệ thống giao dịch Trái phiếu dẫn đầu

- HDS là một trong số ít đơn vị tiên phong xây dựng hệ thống giao dịch Trái phiếu riêng biệt để phục vụ trải nghiệm của Khách hàng. Với hệ thống giao dịch Trái phiếu vượt trội, HDS hằng năm giải quyết một khối lượng giao dịch Trái phiếu khổng lồ nhưng vẫn đảm bảo tính an toàn, bảo mật và tinh gọn cách thức giao dịch.
- Trong năm 2025, hệ thống giao dịch của HDS đã xử lý tổng giá trị giao dịch hơn 237,7 nghìn tỷ đồng, qua đó khẳng định năng lực vận hành ổn định và khả năng đáp ứng hiệu quả nhu cầu giao dịch ngày càng gia tăng của khách hàng.

Nhà phân phối trái phiếu xuất sắc

- Tiếp nối thành công của năm 2024, trong năm 2025, tổng giá trị trái phiếu doanh nghiệp được phân phối qua hệ thống của HDS đạt hơn 73 nghìn tỷ đồng, ghi nhận mức cao nhất kể từ khi triển khai sản phẩm, qua đó khẳng định năng lực tổ chức phân phối và vị thế của Công ty trong việc kết nối dòng vốn đầu tư với thị trường trái phiếu doanh nghiệp.
- Mạng trái phiếu bán lẻ tiếp tục ghi nhận sự tăng trưởng mạnh mẽ, với giá trị phân phối bình quân đạt hơn 6 nghìn tỷ đồng mỗi tháng. Điều này phản ánh mức độ tin tưởng ngày càng cao của nhà đầu tư cá nhân đối với sản phẩm và dịch vụ của HDS, đồng thời củng cố vị thế của Công ty trong lĩnh vực phân phối trái phiếu doanh nghiệp.

Điểm khác biệt cốt lõi của HDS trong mảng trái phiếu nằm ở quy trình thẩm định chặt chẽ và kỷ luật kiểm soát rủi ro xuyên suốt vòng đời sản phẩm. Việc không phát sinh trường hợp chậm thanh toán trong toàn bộ danh mục phân phối là minh chứng cho năng lực kiểm soát chất lượng tài sản, đồng thời tạo dựng niềm tin dài hạn với nhà đầu tư.

Báo cáo thường niên 2025

c. Mạng Nghiệp vụ Môi giới chứng khoán

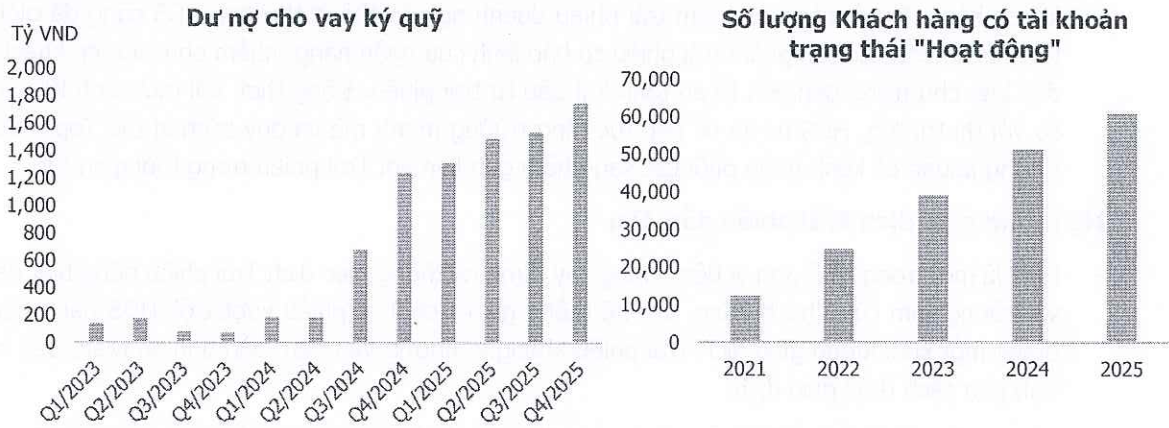
Trong năm 2025, mảng môi giới chứng khoán ghi nhận kết quả tích cực, tiếp tục khẳng định vai trò là nguồn thu cốt lõi và ổn định trong cơ cấu hoạt động của HDS.

Hoạt động cho vay ký quỹ

- Dư nợ margin tăng trưởng đều đặn qua các tháng, đạt hơn 1.750 tỷ đồng vào cuối tháng 12/2025, tương đương tăng 1,41 lần so với cuối năm 2024, cho thấy khả năng mở rộng hoạt động cho vay ký quỹ và nhu cầu sử dụng đòn bẩy của khách hàng ngày càng gia tăng.

Thanh khoản và giao dịch

- Hoạt động giao dịch khởi sắc rõ rệt từ tháng 4/2025, đồng pha với xu hướng hồi phục mạnh của thị trường, trong đó riêng tháng 4 ghi nhận tổng giá trị giao dịch gần 2.400 tỷ đồng. Lũy kế cả năm, tổng giá trị giao dịch đạt khoảng 24.524 tỷ đồng (không bao gồm giao dịch Trái phiếu Chính phủ). Thị phần môi giới bình quân đạt khoảng 0,29%/tháng, duy trì ổn định trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt trên thị trường.



Phát triển và chất lượng khách hàng

- Công tác phát triển khách hàng tiếp tục ghi nhận kết quả tích cực, với tổng số tài khoản kích hoạt đạt 60.512 tài khoản, tăng 119% so với năm 2024, phản ánh hiệu quả của chiến lược mở rộng tệp khách hàng và các hoạt động marketing. Trong đó, 13.049 tài khoản có tài sản, cho thấy chất lượng tăng trưởng được cải thiện. Số lượng tài khoản mở mới bình quân đạt khoảng 800 tài khoản/tháng, với mức cao điểm 3.147 tài khoản trong tháng 8. Đáng chú ý, số lượng tài khoản giao dịch thực tế trong 6 tháng gần nhất duy trì ổn định quanh mức 570 tài khoản/tháng, qua đó tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững của mảng môi giới trong giai đoạn tiếp theo.

Tăng trưởng số lượng tài khoản đi kèm với sự cải thiện về chất lượng khách hàng, thể hiện qua số lượng tài khoản có tài sản và duy trì giao dịch ổn định. Điều này tạo nền tảng cho việc mở rộng các dịch vụ giá trị gia tăng như quản lý tài sản và phân phối sản phẩm tài chính trong giai đoạn tiếp theo.

4. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Các khoản đầu tư lớn

- Trong năm 2025, các khoản đầu tư lớn của HDS tập trung chủ yếu vào các khoản đầu tư tài chính, phù hợp với đặc thù hoạt động của công ty chứng khoán. Tại thời điểm 31/12/2025, quy mô đầu

tư tài sản tài chính của HDS đạt gần 2.213,7 tỷ đồng, tập trung chủ yếu vào các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) với giá trị 2.213,5 tỷ đồng. Cơ cấu danh mục này phản ánh chiến lược phân bổ vốn linh hoạt, ưu tiên tính thanh khoản cao và tối ưu hiệu quả sinh lời theo diễn biến thị trường, đồng thời bảo đảm sự cân bằng giữa hiệu quả đầu tư và an toàn vốn, phù hợp với định hướng quản trị rủi ro thận trọng trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động.

Chỉ tiêu	31/12/2024 VND	31/12/2025 VND
Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ	2.273.928.047.373	2.213.471.812.076
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	340.220.000.000	220.000.000
Tổng cộng	2.614.148.047.373	2.213.691.812.076

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025

CHƯƠNG

03

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

1. NĂNG LỰC QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH

a. Tình hình tài chính

Năm 2025 diễn ra trong bối cảnh thị trường tài chính – chứng khoán Việt Nam bước vào một chu kỳ tăng trưởng mạnh nhưng đi kèm mức độ biến động và phân hóa cao, dưới tác động đan xen của các yếu tố vĩ mô trong nước thuận lợi và những rủi ro bên ngoài khó lường. Trước môi trường đó, Ban Lãnh đạo HDS đã chủ động điều hành theo hướng thận trọng nhưng linh hoạt, bám sát diễn biến thị trường, cân đối hài hòa giữa mục tiêu tăng trưởng và kiểm soát rủi ro, qua đó tối ưu hiệu quả hoạt động và củng cố nền tảng giá trị bền vững cho cổ đông.

Kết thúc năm 2025, Tổng tài sản của HDS đạt 5.949 tỷ đồng, giảm 22,6% so với năm 2024. Mức sụt giảm này chủ yếu đến từ việc Công ty chủ động thu hẹp đòn bẩy tài chính và giảm dư nợ vay, thay vì phản ánh sự suy giảm trong năng lực hoạt động hay chất lượng tài sản. HDS tiếp tục kiên định với chiến lược phân bổ tài sản theo hướng an toàn, thanh khoản cao, vừa đóng vai trò bộ đệm vốn vững chắc, vừa tạo nguồn thu ổn định và bền vững trong bối cảnh thị trường biến động mạnh.

Tài sản ngắn hạn tiếp tục là thành phần chủ đạo, chiếm 98,2% tổng tài sản, tương ứng giá trị khoảng 5.842 tỷ đồng, giảm 22,5% so với cuối năm 2024. Trong đó, Tiền và các khoản tương đương tiền đạt khoảng 1.036 tỷ đồng, giảm 54,1% so với cuối năm 2024, phản ánh việc Công ty chủ động giảm bớt nợ vay, đồng thời, tối ưu hóa vốn nhàn rỗi và tái phân bổ sang các tài sản sinh lợi hiệu quả hơn khi thị trường hồi phục.

Tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) tại ngày 31/12/2025 đạt 2.213 tỷ đồng, giảm nhẹ 2,7% so với năm 2024, đồng thời là khoản mục lớn nhất, chiếm 37,2% tổng tài sản. Với cách tiếp cận thận trọng, danh mục FVTPL được duy trì tập trung vào các trái phiếu có chất lượng tín dụng tốt, thanh khoản cao và ít chịu tác động bởi biến động thị trường, thể hiện định hướng ưu tiên an toàn và khả năng quản trị danh mục hiệu quả của HDS.

Chỉ tiêu (Tỷ VND)	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Bảng cân đối tài sản			
Tài sản ngắn hạn	2.540	7.533	5.842
Tiền và các khoản tương đương tiền	212	2.259	1.036
Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL)	362	2.274	2.213
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	220	340	0
Các khoản cho vay	79	1.245	1.756
Các khoản phải thu	1.650	1.414	411
Tài sản ngắn hạn khác	17	1	425
Tài sản dài hạn	27	153	108
TỔNG TÀI SẢN	2.567	7.686	5.949
Nợ phải trả ngắn hạn	1.051	4.975	2.468
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	530	3.190	0
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	39	79	252
Nợ phải trả ngắn hạn khác	482	1.706	2.216
Nợ phải trả dài hạn	0	0	2
Vốn chủ sở hữu	1.516	2.711	3.480
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	2.567	7.686	5.949
Cơ cấu tài sản			
Nợ phải trả / Tổng tài sản	40,9%	64,7%	41,5%
Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu	69,3%	183,5%	71,0%

Nguồn: Báo cáo Tài chính của HDS

Các khoản cho vay, bao gồm cho vay ký quỹ và ứng trước tiền bán của khách hàng, ghi nhận 1.756 tỷ đồng tại ngày 31/12/2025, chiếm 29,5% tổng tài sản và tăng 41,0% so với cuối năm 2024. Mức tăng này đến từ sự bùng nổ của chỉ số và thanh khoản thị trường trong năm 2025, kéo theo nhu cầu sử dụng đòn bẩy tài chính của khách hàng gia tăng. Với nền tảng vốn dồi dào, HDS luôn duy trì dư địa

Báo cáo thường niên 2025

mở rộng cho vay ký quỹ trong giới hạn cho phép và phù hợp với khẩu vị rủi ro đã thiết lập. Hoạt động cho vay ký quỹ của HDS được kiểm soát chặt chẽ trong khuôn khổ quản trị rủi ro nghiêm ngặt, bao gồm hệ thống chấm điểm cổ phiếu đủ điều kiện vay, thiết lập hạn mức hợp lý, giám sát rủi ro hàng ngày và thực thi kỷ luật quản lý khi các khoản vay tiệm cận ngưỡng cảnh báo. Nhờ đó, HDS duy trì nhiều năm liên tiếp không phát sinh nợ xấu hay nợ khó đòi, vừa hỗ trợ khách hàng giao dịch linh hoạt, vừa bảo toàn vốn cho Công ty.

Tài sản dài hạn tại thời điểm cuối năm 2025 đạt 108 tỷ đồng, chiếm 1,8% tổng tài sản, chủ yếu bao gồm các khoản phải thu dài hạn (55,8%) và chi phí xây dựng cơ bản dở dang (20,3%), phản ánh quy mô đầu tư dài hạn ở mức hợp lý, phù hợp với định hướng duy trì bảng cân đối linh hoạt.

Về nguồn vốn, hoạt động quản lý nguồn vốn tiếp tục đóng vai trò then chốt trong việc phân bổ hiệu quả nguồn lực và duy trì nền tảng tài chính an toàn cho HDS. Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2025 đạt 3.480 tỷ đồng, chiếm 58,5% tổng nguồn vốn, tạo dư địa cho các hoạt động kinh doanh cốt lõi và khả năng mở rộng trong các giai đoạn tiếp theo. Nợ phải trả tại thời điểm cuối năm 2025 ghi nhận 2.469 tỷ đồng, chiếm 41,5% tổng nguồn vốn, trong đó chủ yếu là nợ ngắn hạn chiếm 99,9%, tương ứng 2.468 tỷ đồng. Đáng chú ý, trong năm 2025, HDS đã chủ động đưa dư nợ vay về mức 0, qua đó giảm thiểu chi phí tài chính, hạn chế rủi ro đòn bẩy và nâng cao chất lượng bảng cân đối kế toán.

b. Các chỉ số tài chính

HDS tiếp tục duy trì nền tảng thanh khoản lành mạnh, với hệ số thanh khoản hiện hành đạt 2,37 lần trong năm 2025, phản ánh khả năng đáp ứng đầy đủ và kịp thời các nghĩa vụ tài chính ngắn hạn, đồng thời tạo dư địa linh hoạt cho hoạt động kinh doanh trong bối cảnh thị trường biến động.

Cơ cấu vốn của HDS được kiểm soát ở mức an toàn và thận trọng, với tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu khoảng 71,0%, thấp hơn đáng kể so với ngưỡng tối đa 500% theo quy định áp dụng đối với các công ty chứng khoán. Điều này cho thấy mức độ đòn bẩy thấp, giúp Công ty hạn chế rủi ro tài chính và nâng cao khả năng chống chịu trước các biến động bất lợi của thị trường.

Thuộc nhóm doanh nghiệp có hiệu quả hoạt động và khả năng sinh lời cao nhất ngành chứng khoán. HDS tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả kinh doanh trong năm 2025 trên nền tảng tăng trưởng liên tục nhiều năm. ROE và ROA lần lượt đạt 33,50% và 15,21%, thuộc nhóm cao nhất toàn ngành, qua đó phản ánh hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu và tổng tài sản vượt trội của Công ty.

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,42	1,51	2,37
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,40	1,51	2,37
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,41	0,65	0,42
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,69	1,84	0,71
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	-	-	-
Vòng quay tổng tài sản	Lần	0,59	0,42	0,31
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	9,62	24,67	49,52
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	12,37	25,40	33,50
Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	5,69	10,47	15,21
Hệ số LN HĐKD/Doanh thu thuần	%	12,38	30,99	62,05
Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần				
Thu nhập trên mỗi cổ phần	đồng/cp	1.906	4.244	6.985
Giá trị sổ sách của một cổ phần	đồng/cp	14.823	18.550	23.811

Nguồn: Báo cáo Tài chính của HDS

Báo cáo thường niên 2025

c. Chỉ số an toàn tài chính

Theo quy định tại Thông tư số 87/2017/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 15/8/2017, công ty chứng khoán phải duy trì tỷ lệ an toàn vốn (CAR) tối thiểu 180%. Trong suốt giai đoạn theo dõi, HDS luôn duy trì tỷ lệ an toàn vốn cao hơn đáng kể so với ngưỡng quy định, qua đó khẳng định nền tảng tài chính an toàn và năng lực quản trị rủi ro hiệu quả của Công ty. Cụ thể, tỷ lệ an toàn vốn của HDS tăng mạnh từ 187% tại ngày 31/12/2023 lên 220% tại ngày 31/12/2024 và đạt 283% tại ngày 31/12/2025. Mức cải thiện này đến từ việc vốn khả dụng tăng nhanh hơn tốc độ gia tăng tổng rủi ro, phản ánh chiến lược quản trị vốn thận trọng, chủ động củng cố năng lực tài chính trong bối cảnh quy mô hoạt động mở rộng.

Cơ cấu rủi ro có xu hướng dịch chuyển tích cực: rủi ro thanh toán và rủi ro hoạt động giảm dần qua các kỳ, trong khi rủi ro thị trường tăng lên phù hợp với sự gia tăng quy mô đầu tư và hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên, mức tăng rủi ro này luôn nằm trong khả năng hấp thụ của vốn khả dụng, đảm bảo HDS duy trì biên an toàn vốn lớn và dư địa linh hoạt cho tăng trưởng trong các giai đoạn tiếp theo.

Chỉ số an toàn tài chính	31/12/2023	31/12/2024	31/12/2025
Rủi ro thị trường	126.411.578.030	306.389.773.750	905.690.410.773
Rủi ro thanh toán	129.523.987.389	120.216.596.938	40.428.042.098
Rủi ro hoạt động	431.140.518.758	349.254.794.293	169.904.451.770
Tổng giá trị rủi ro	687.076.084.177	775.861.164.981	1.116.022.904.640
Vốn khả dụng	1.282.469.953.994	1.706.554.792.894	3.163.168.464.454
Tỷ lệ an toàn vốn	187%	220%	283%

Nguồn: Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính của HDS

Việc chủ động giảm đòn bẩy và duy trì tỷ lệ an toàn vốn cao giúp HDS không chỉ nâng cao khả năng chống chịu trước biến động thị trường, mà còn tạo dư địa để mở rộng hoạt động khi cơ hội xuất hiện.

2. VĂN HÓA TUÂN THỦ VÀ ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP

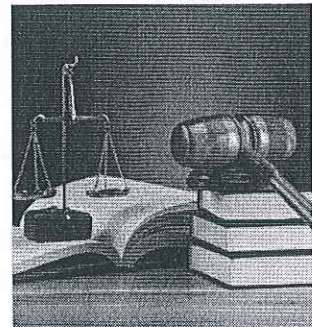
Trong lĩnh vực chứng khoán, nơi niềm tin của nhà đầu tư là nền tảng cho sự phát triển dài hạn, Công ty xác định văn hóa tuân thủ và đạo đức nghề nghiệp là trụ cột cốt lõi của hệ thống quản trị doanh nghiệp, không chỉ nhằm đáp ứng yêu cầu pháp lý mà còn bảo đảm sự phát triển bền vững, minh bạch và có trách nhiệm.

Từ thực tiễn hoạt động và kinh nghiệm quản trị rủi ro, Công ty nhận thức rõ rằng các rủi ro nghiêm trọng nhất thường không bắt nguồn từ sự thiếu hụt quy trình, mà từ sự buông lỏng chuẩn mực đạo đức và tinh thần tuân thủ trong tổ chức. Do đó, tuân thủ được xem là "hệ miễn dịch" nội tại của doanh nghiệp, hiện diện trong nhận thức, hành vi và quyết định của mỗi cá nhân, ở mọi cấp độ.

Văn hóa tuân thủ chủ động

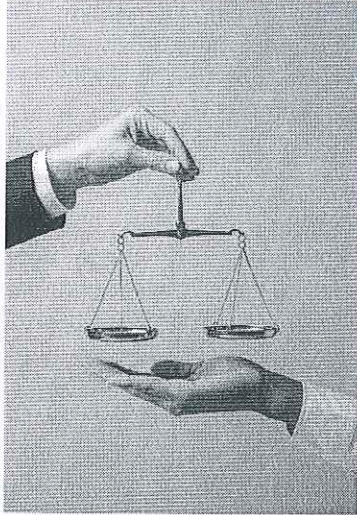
Công ty không tiếp cận tuân thủ theo hướng hình thức hay đối phó, mà theo định hướng tuân thủ chủ động và có trách nhiệm. Tuân thủ không chỉ là việc "làm đúng quy định", mà còn là hiểu đúng tinh thần pháp luật, nhận diện sớm rủi ro tiềm ẩn và chủ động điều chỉnh hành vi trước khi vi phạm xảy ra.

Tuân thủ không phải là trách nhiệm riêng của riêng bộ phận nào, mà là nghĩa vụ nghề nghiệp của toàn thể cán bộ nhân viên và là tiêu chí quan trọng trong đánh giá năng lực quản lý. Công ty nhất quán quan điểm: hiệu quả kinh doanh không thể được đánh giá tách rời khỏi mức độ tuân thủ và chuẩn mực đạo đức.



Đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động chứng khoán

Đạo đức nghề nghiệp được Công ty xây dựng và duy trì dựa trên các nguyên tắc nền tảng:



- **Chính trực và minh bạch trong mọi hoạt động nghiệp vụ;** không lợi dụng thông tin nội bộ, không xung đột lợi ích, không hợp thức hóa các hành vi sai lệch.
- **Đặt lợi ích hợp pháp của khách hàng lên hàng đầu,** bảo đảm tư vấn trung thực, đầy đủ thông tin và phù hợp với mức độ chấp nhận rủi ro của khách hàng.
- **Tôn trọng pháp luật và chuẩn mực hành nghề,** tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật chứng khoán và các quy chế nội bộ.
- **Trách nhiệm cá nhân và tinh thần chịu trách nhiệm,** mỗi cá nhân chịu trách nhiệm đối với quyết định chuyên môn của mình, khuyến khích báo cáo trung thực và phản ánh kịp thời các dấu hiệu vi phạm.

Vai trò dẫn dắt của Hội đồng quản trị và Ban điều hành

Văn hóa tuân thủ chỉ phát huy hiệu quả khi được dẫn dắt từ cấp cao nhất. Hội đồng quản trị và Ban điều hành giữ vai trò định hướng chuẩn mực, thể hiện rõ cam kết không đánh đổi uy tín, đạo đức và tuân thủ để lấy lợi ích ngắn hạn, đồng thời bảo đảm tính độc lập và hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ.

Lãnh đạo các cấp chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc lan tỏa tinh thần tuân thủ, kiểm soát rủi ro trong phạm vi quản lý và làm gương trong việc chấp hành các quy định, quy trình nội bộ.

Duy trì và củng cố văn hóa tuân thủ

Công ty triển khai văn hóa tuân thủ trên nguyên tắc liên tục – nhất quán – thực chất, thông qua đào tạo định kỳ, tăng cường giám sát, lồng ghép tiêu chí tuân thủ vào đánh giá hiệu quả công việc, xử lý vi phạm công bằng và minh bạch, đồng thời khuyến khích văn hóa phản biện và trao đổi thẳng thắn trong nội bộ.

Công ty coi tuân thủ và đạo đức nghề nghiệp không phải là chi phí, mà là khoản đầu tư dài hạn cho uy tín, thương hiệu và sự phát triển bền vững.

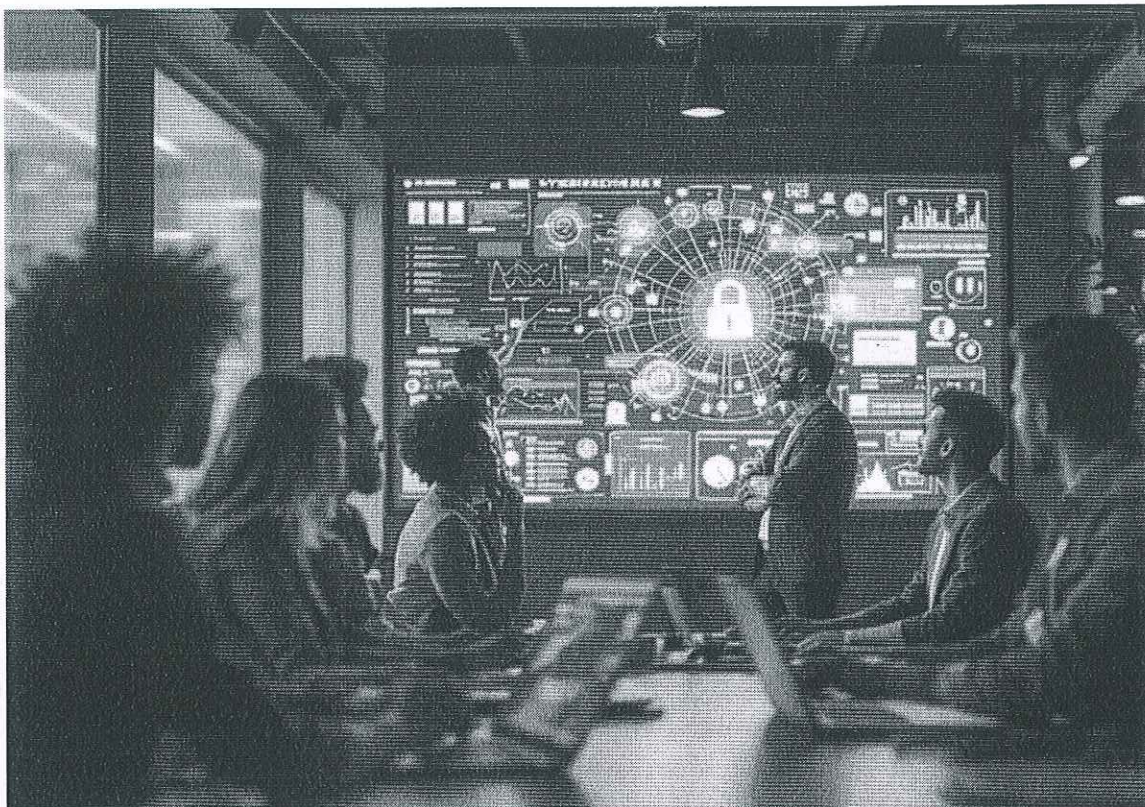
Cam kết của Công ty

Công ty cam kết tiếp tục duy trì và nâng cao văn hóa tuân thủ, xây dựng môi trường làm việc liêm chính, chuyên nghiệp và minh bạch, qua đó đóng góp tích cực cho sự phát triển an toàn, hiệu quả của thị trường chứng khoán và củng cố niềm tin của nhà đầu tư, cổ đông và các bên liên quan.

3. QUẢN TRỊ RỦI RO

a. Tổng quan Hệ thống Quản trị rủi ro

Trong năm 2025, HDS tiếp tục rà soát, cập nhật và hoàn thiện hệ thống chính sách, quy trình về quản trị rủi ro (QTRR) nhằm đảm bảo phù hợp với thực tế hoạt động và định hướng phát triển của Công ty.



Hoạt động QTRR được triển khai thống nhất từ cấp Hội đồng quản trị đến từng bộ phận nghiệp vụ, đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng và kiểm soát xuyên suốt.

Công tác QTRR không chỉ do Bộ phận Quản trị Rủi ro đảm trách, mà còn được triển khai ngay tại các đơn vị kinh doanh, với sự giám sát chặt chẽ và kiểm tra định kỳ từ các bộ phận Kiểm soát nội bộ (KSNB) và Kiểm toán nội bộ (KTNB).

b. Rủi ro Thị trường

Các hoạt động kinh doanh chủ yếu của HDS bao gồm đầu tư trái phiếu, cổ phiếu, tiền gửi và cho vay ký quỹ, đều chịu tác động trực tiếp từ các biến động của thị trường. Lợi nhuận và doanh thu từ các hoạt động này có thể bị ảnh hưởng bởi biến động tỷ giá, lãi suất, giá chứng khoán, hoặc các yếu tố vĩ mô khác như chính sách tiền tệ, tình hình địa chính trị, thiên tai hay dịch bệnh.

Để hạn chế các tác động tiêu cực, HDS triển khai công tác QTRR thị trường một cách chuyên sâu và phân tách rõ theo từng loại rủi ro. Các bộ phận nghiệp vụ phối hợp chặt chẽ với QTRR trong việc theo dõi, đánh giá, dự báo thị trường, xây dựng chiến lược đầu tư và phân tán rủi ro, thiết lập hạn mức cảnh báo và quy trình xử lý rủi ro kịp thời.

Liên quan tới nghiệp vụ đầu tư chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu; với quy mô vốn chủ sở hữu đạt gần 3.480 tỷ đồng và tổng tài sản hơn 5.949 tỷ đồng (tính đến ngày 31/12/2025), HDS duy trì hoạt động quản lý nguồn vốn chặt chẽ nhằm tối ưu hóa lợi nhuận và đảm bảo an toàn thanh khoản. Trong bối cảnh lãi suất VND duy trì ở mức thấp, HDS vẫn đạt hiệu quả tốt trong hoạt động kinh doanh lãi suất, đóng góp tích cực vào lợi nhuận chung của Công ty.



Đối với nghiệp vụ cho vay ký quỹ, HDS thường xuyên cập nhật và đánh giá các yếu tố kinh tế vĩ mô, biến động thị trường, chính sách pháp lý và các sự kiện có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu, nhằm kịp thời điều chỉnh danh mục và chiến lược cho vay phù hợp.

Danh mục đầu tư cổ phiếu của HDS chiếm tỷ trọng khá thấp, với giá trị 104,5 tỷ đồng tương đương 3% Vốn chủ sở hữu và chịu ảnh hưởng từ nhiều yếu tố nội tại và bên ngoài, bao gồm biến động kinh tế vĩ mô, thị trường quốc tế, và các rủi ro bất khả kháng như dịch bệnh, chiến tranh. Để quản trị rủi ro hiệu quả, HDS chủ động tăng cường công tác theo dõi, phân tích và thường xuyên làm việc với ban lãnh đạo các doanh nghiệp đầu tư.

c. Rủi ro Tín dụng

Rủi ro tín dụng tại HDS chủ yếu phát sinh từ các hoạt động cho vay ký quỹ, đầu tư trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi và tiền gửi ngân hàng. Để hạn chế rủi ro này, HDS áp dụng quy trình thẩm định và quản lý chặt chẽ:

- Đánh giá năng lực tài chính và uy tín của đối tác trước khi giao dịch.
- Xây dựng hạn mức tín dụng phù hợp với mức xếp hạng và kết quả thẩm định.
- Đánh giá lại định kỳ và theo dõi rủi ro phát sinh trong suốt thời gian hợp đồng.
- Duy trì cơ chế kiểm soát chéo, cảnh báo sớm và giới hạn dư nợ theo từng khách hàng, mã cổ phiếu, nhóm ngành.

Nhờ hệ thống quản trị tín dụng nghiêm ngặt, năm 2025 HDS không phát sinh nợ xấu trong hoạt động cho vay ký quỹ, dù dư nợ tăng mạnh so với năm trước.



d. Rủi ro Thanh khoản

Rủi ro thanh khoản có thể xảy ra khi HDS không đáp ứng được nghĩa vụ thanh toán đến hạn hoặc các nhu cầu rút vốn của khách hàng. Nhờ quy trình quản lý dòng tiền chặt chẽ và nguồn vốn dồi dào, HDS luôn duy trì trạng thái thanh khoản an toàn, đảm bảo mọi yêu cầu thanh toán được xử lý nhanh chóng và hiệu quả.

Trong năm 2025, HDS không ghi nhận bất kỳ sự cố thanh khoản nào. Tỷ lệ vốn khả dụng luôn duy trì ở mức ổn định 283,4%, vượt xa mức tối thiểu 180% theo quy định của UBCKNN.

e. Rủi ro Tuân thủ

Công tác tuân thủ luôn được HDS coi là nền tảng trong quản trị rủi ro tổng thể. Bộ phận Kiểm soát nội bộ nhận vai trò rà soát, đánh giá và giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ, đồng thời phối hợp với các đơn vị kinh doanh để điều chỉnh kịp thời khi có thay đổi pháp lý.



Một số điểm nổi bật trong năm 2025:

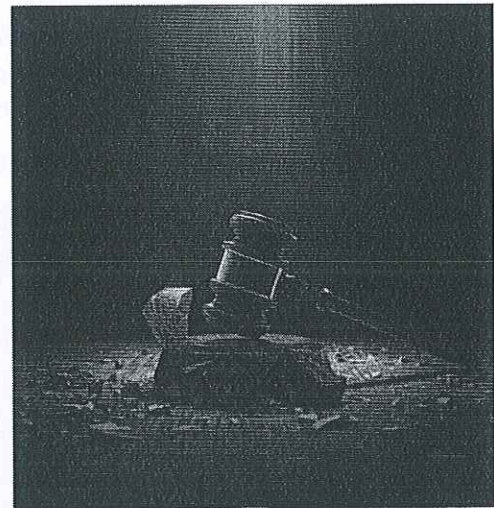
- HDS tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về chứng khoán, thuế, lao động và quản trị doanh nghiệp.
- KSNB thực hiện nhiều đợt kiểm tra tại các đơn vị nghiệp vụ, phát hiện và kiến nghị khắc phục kịp thời các lỗi hỏng kiểm soát.
- Triển khai chương trình đào tạo toàn diện về Phòng chống rửa tiền và đạo đức nghề nghiệp cho nhân viên.

Ngoài ra, HDS đã vận hành hệ thống báo cáo và cảnh báo tự động hàng ngày, giúp Ban Điều hành nắm bắt kịp thời tình hình tuân thủ, và kích hoạt cảnh báo khi phát sinh sai lệch so với hạn mức quy định.

f. Rủi ro Pháp lý

Rủi ro pháp lý tại HDS được kiểm soát thông qua hệ thống phòng ngừa toàn diện, bao gồm:

- Cập nhật, phổ biến các quy định pháp luật mới cho toàn bộ cán bộ, nhân viên.
- Rà soát, thẩm định hồ sơ pháp lý và hợp đồng trước khi ký kết.
- Chuẩn hóa quy trình, mẫu biểu và hợp đồng nội bộ theo quy định pháp luật.
- Duy trì đội ngũ pháp chế chuyên nghiệp, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chuyên môn và cơ quan chức năng.
- Tham gia góp ý dự thảo văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động chứng khoán.



Nhờ vậy, HDS không phát sinh sự cố pháp lý trong năm 2025, đảm bảo tuân thủ nghiêm túc trong mọi hoạt động.

g. Rủi ro khác



Ngoài các rủi ro thị trường, tín dụng, thanh khoản và tuân thủ, HDS cũng nhận diện và quản lý chặt chẽ một số rủi ro khác có thể ảnh hưởng đến hoạt động và uy tín của Công ty, bao gồm:

Rủi ro truyền thông: Thương hiệu là tài sản vô hình có giá trị lớn, góp phần duy trì lòng tin của nhà đầu tư và khách hàng. Rủi ro thương hiệu có thể phát sinh từ các yếu tố như sự cố truyền thông, phản ứng tiêu cực của thị trường, hành vi thiếu chuẩn mực của nhân viên hoặc đối tác, hoặc từ những thông tin sai lệch lan truyền trên các kênh truyền thông. HDS chú trọng kiểm soát rủi ro

Báo cáo thường niên 2025

thương hiệu thông qua việc tuân thủ nghiêm ngặt các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, kiểm soát truyền thông và khủng hoảng thông tin, cũng như duy trì văn hóa doanh nghiệp minh bạch, chuyên nghiệp.

Rủi ro nhân lực: Nguồn nhân lực là yếu tố then chốt quyết định sự phát triển bền vững của HDS. Rủi ro có thể đến từ việc thiếu hụt nhân sự chất lượng cao, sự dịch chuyển nhân sự chủ chốt, hay sự không đồng bộ trong đào tạo và kế thừa năng lực quản trị. HDS triển khai chính sách nhân sự linh hoạt, môi trường làm việc chuyên nghiệp, chương trình đào tạo chuyên sâu và hệ thống đánh giá, đãi ngộ cạnh tranh nhằm giữ chân và phát triển đội ngũ nhân sự giỏi, giảm thiểu rủi ro mất ổn định về nhân sự.

Rủi ro công nghệ thông tin: Trong bối cảnh công nghệ thông tin ngày càng phát triển và các rủi ro tấn công mạng gia tăng, HDS luôn coi trọng việc đảm bảo an toàn dữ liệu, hệ thống giao dịch và thông tin khách hàng. Công ty duy trì các biện pháp kiểm soát bảo mật nhiều lớp, định kỳ đánh giá lỗ hổng hệ thống, cập nhật phần mềm bảo mật, phân quyền truy cập hợp lý và tổ chức đào tạo nhân viên về an toàn thông tin. Ngoài ra, các kế hoạch ứng phó sự cố an ninh mạng và sao lưu dữ liệu được xây dựng và kiểm tra định kỳ để đảm bảo khả năng phục hồi hoạt động khi xảy ra sự cố.

HDS xem tuân thủ và quản trị rủi ro không chỉ là yêu cầu pháp lý mà là nền tảng để xây dựng niềm tin với nhà đầu tư và thu hút dòng vốn dài hạn, đặc biệt trong bối cảnh thị trường ngày càng hướng tới các chuẩn mực minh bạch và bền vững.

h. Kế hoạch quản trị rủi ro năm 2026



Trong năm 2026, HDS tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro theo hướng chuyên nghiệp, số hóa và tiệm cận các thông lệ quốc tế, nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường và quy mô hoạt động mở rộng.

Công ty tập trung nâng cao năng lực nhận diện và dự báo rủi ro, thông qua việc hoàn thiện các mô hình đánh giá rủi ro thị trường và rủi ro tín dụng, đồng thời tăng cường tích hợp dữ liệu và ứng dụng công nghệ trong giám sát, cảnh báo sớm và ra quyết định.

Đối với các thay đổi mang tính hệ thống của thị trường, đặc biệt là việc vận hành hệ thống giao dịch KRX, HDS xác định rủi ro vận hành là một trọng tâm quản trị trong năm 2026. Công ty đã và đang chủ động nâng cấp hạ tầng công nghệ, hoàn thiện quy trình kiểm soát, đồng thời xây dựng và diễn tập các kịch bản ứng phó nhằm đảm bảo hệ thống vận hành ổn định, liên tục và an toàn trong mọi điều kiện thị trường.

Với định hướng phát triển bền vững, HDS thiết lập và tích hợp xuyên suốt khung quản trị rủi ro vào chiến lược dài hạn, qua đó đảm bảo sự cân bằng giữa tăng trưởng kinh doanh và kiểm soát rủi ro trong toàn bộ hoạt động. Cách tiếp cận này không chỉ bảo vệ lợi ích của cổ đông mà còn góp phần xây dựng một hệ sinh thái tài chính ổn định, minh bạch và có trách nhiệm.

4. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

a. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2025 diễn ra trong bối cảnh thị trường tài chính – chứng khoán Việt Nam phục hồi mạnh mẽ nhưng đi kèm mức độ biến động và phân hóa cao. Trước điều kiện thị trường đó, Ban Giám đốc đã điều hành hoạt động của Công ty theo hướng thận trọng, linh hoạt và kỷ luật, cân đối giữa mục tiêu tăng trưởng và quản trị rủi ro.
- Kết thúc năm 2025, doanh thu hoạt động của HDS đạt 2.094 tỷ đồng, tương đương 86,2% kế hoạch năm. Mức thực hiện thấp hơn kế hoạch chủ yếu do mảng cổ phiếu mở rộng chậm hơn kỳ vọng, trong đó hoạt động cho vay ký quỹ được triển khai thận trọng hơn so với kế hoạch ban đầu nhằm ưu tiên an toàn nguồn vốn và hiệu quả sử dụng vốn trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động. Ban Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc điều chỉnh tốc độ triển khai kế hoạch kinh doanh phù hợp với diễn biến thị trường, nhằm bảo vệ lợi ích dài hạn của Công ty và cổ đông.
- Ngược lại, nhờ kiểm soát chặt chẽ chi phí và tối ưu hiệu quả vận hành, lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2025 đạt 1.314 tỷ đồng, tương đương 130,3% kế hoạch, tăng mạnh 94,8% so với năm trước. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh giảm 52,6% và chi phí tài chính giảm 57,7% so với năm 2024, qua đó tạo dư địa đáng kể cho tăng trưởng lợi nhuận.
- Những kết quả trên phản ánh sự cải thiện rõ nét về hiệu quả hoạt động, biên lợi nhuận và kỷ luật tài chính của Công ty, đồng thời cho thấy năng lực điều hành linh hoạt của Ban Giám đốc trong việc thích ứng với điều kiện thị trường thay đổi nhanh.

b. Tình hình tài chính

- Tại ngày 31/12/2025, tổng tài sản của HDS đạt 5.949 tỷ đồng, giảm 22,6% so với cuối năm 2024, chủ yếu do Công ty chủ động giảm dư nợ vay và tái cơ cấu nguồn vốn theo hướng an toàn, hiệu quả hơn. Cơ cấu tài sản tiếp tục duy trì tính thanh khoản cao, với tài sản ngắn hạn chiếm 98,2% tổng tài sản, phù hợp với đặc thù hoạt động của công ty chứng khoán.
- Danh mục tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) chiếm tỷ trọng lớn trong tổng tài sản và được phân bổ chủ yếu vào các tài sản có mức độ an toàn cao, thanh khoản tốt. Các khoản cho vay, bao gồm cho vay ký quỹ và ứng trước tiền bán, tăng trưởng so với năm trước, phản ánh sự cải thiện của thanh khoản thị trường và nhu cầu giao dịch của khách hàng, đồng thời được kiểm soát chặt chẽ trong khuôn khổ quản trị rủi ro.
- Về nguồn vốn, vốn chủ sở hữu đạt 3.480 tỷ đồng, chiếm 58,5% tổng nguồn vốn, thể hiện nền tảng tài chính vững chắc. Nợ phải trả tại ngày 31/12/2025 ở mức 2.469 tỷ đồng, trong đó phần lớn là các khoản phải trả ngắn hạn liên quan đến hoạt động kinh doanh thường xuyên. Trong năm 2025, Công ty chủ động giảm nợ vay về mức 0, qua đó kiểm soát hiệu quả chi phí tài chính và giảm rủi ro lãi suất.
- Công ty không phát sinh nợ phải trả quá hạn; ảnh hưởng của biến động tỷ giá và lãi suất đến kết quả hoạt động kinh doanh được đánh giá là không đáng kể.

c. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Trong năm 2025, Ban Giám đốc tiếp tục rà soát và hoàn thiện cơ cấu tổ chức, quy trình quản trị và hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm phù hợp với quy mô hoạt động và định hướng phát triển

Báo cáo thường niên 2025

mới của Công ty. Các chính sách quản trị rủi ro, quản lý vốn, phân bổ nguồn lực và đánh giá hiệu quả được chuẩn hóa theo hướng chặt chẽ, minh bạch và hiệu quả hơn.

- Song song đó, Công ty chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua đào tạo, truyền thông nội bộ và cải thiện chính sách đãi ngộ, tạo nền tảng nhân sự ổn định cho giai đoạn tăng trưởng tiếp theo.

d. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Bước sang năm 2026 – năm bản lề mở đầu cho giai đoạn phát triển 2026–2030, Ban Giám đốc xác định trọng tâm là chuẩn bị nền tảng cho chu kỳ tăng trưởng mới, thông qua việc củng cố các mảng kinh doanh cốt lõi, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và tăng cường năng lực quản trị.
- Công ty định hướng triển khai các phương án tăng cường năng lực tài chính, bao gồm kế hoạch tăng vốn và lộ trình tiếp cận thị trường vốn ở cấp độ cao hơn, nhằm mở rộng quy mô hoạt động, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo dư địa phát triển các sản phẩm – dịch vụ mới trong trung và dài hạn.

e. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

- Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần. Do đó, Ban Giám đốc không có nội dung giải trình bổ sung liên quan đến ý kiến kiểm toán.

f. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

- Ban Giám đốc xác định trách nhiệm môi trường, xã hội và người lao động là một bộ phận quan trọng trong định hướng phát triển bền vững của Công ty.
- Trong năm 2025, Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật liên quan đến bảo vệ môi trường; không phát sinh vi phạm hay bị xử phạt về môi trường. Hoạt động tiêu thụ năng lượng và nước phát sinh chủ yếu từ hoạt động văn phòng và được kiểm soát ở mức hợp lý.
- Đối với người lao động, Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và phúc lợi theo quy định của pháp luật; đồng thời chú trọng cải thiện điều kiện làm việc và đời sống tinh thần cho cán bộ, nhân viên.
- Các nội dung chi tiết liên quan đến chỉ tiêu môi trường, lao động và trách nhiệm xã hội được trình bày tại Chương Phát triển bền vững (ESG) của Báo cáo thường niên.

5. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**a. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty****Kết quả đạt được**

- Trong năm 2025, Công ty đã duy trì được sự ổn định và kỷ luật trong vận hành, trong bối cảnh môi trường kinh doanh còn nhiều biến động. Tập thể cán bộ, nhân viên có tư tưởng ổn định, an tâm gắn bó lâu dài với Công ty, thể hiện tinh thần trách nhiệm, chủ động và tận tâm trong công việc, qua đó góp phần quan trọng vào việc hoàn thành các mục tiêu kinh doanh đã đề ra.
- Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành đã thể hiện rõ vai trò lãnh đạo, điều hành và giám sát theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao. Các quyết sách được đưa ra trên cơ sở thận trọng, bám sát diễn biến thị trường và định hướng chiến lược dài hạn, góp phần giúp Công ty kiểm soát rủi ro hiệu quả, tối ưu hiệu quả sử dụng vốn và nâng cao chất lượng lợi nhuận.

Tồn tại hạn chế

Năm 2025, mặc dù Công ty đạt kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch, hoạt động kinh doanh vẫn đối mặt với một số khó khăn và thách thức:

- Trên bình diện toàn cầu, căng thẳng địa chính trị, xung đột khu vực và xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng đã làm gia tăng mức độ biến động của thị trường tài chính quốc tế. Chu kỳ chính sách tiền tệ tại các nền kinh tế lớn dù bắt đầu có dấu hiệu chuyển hướng theo hướng hỗ trợ tăng trưởng hơn, nhưng diễn ra chậm và phân hóa, khiến dòng vốn toàn cầu vận động thận trọng và mang tính chọn lọc cao. Những yếu tố này tiếp tục tạo áp lực lên tâm lý nhà đầu tư, thanh khoản thị trường và mức độ ổn định của các kênh tài chính.
- Trong nước, mặc dù nền kinh tế duy trì được ổn định vĩ mô và ghi nhận tăng trưởng tích cực, nhưng thị trường tài chính – chứng khoán vẫn chịu ảnh hưởng đan xen từ các yếu tố bên ngoài, tâm lý nhà đầu tư có thời điểm thận trọng, thanh khoản và khẩu vị rủi ro phân hóa mạnh giữa các giai đoạn và các nhóm tài sản. Biến động điểm số và dòng tiền diễn ra nhanh, khó dự báo, trong khi mức độ cạnh tranh trong ngành chứng khoán ngày càng gia tăng, đặc biệt ở mảng môi giới và dịch vụ cổ phiếu.
- Trong bối cảnh đó, Công ty dù đạt kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch, nhưng tốc độ mở rộng quy mô và thị phần – đặc biệt ở mảng cổ phiếu – chưa đạt kỳ vọng, do Công ty chủ động điều hành theo hướng thận trọng hơn, ưu tiên quản trị rủi ro và an toàn vốn. Bên cạnh đó, chi phí nghiệp vụ môi giới chịu áp lực gia tăng trong điều kiện cạnh tranh ngày càng gay gắt trong ngành, đòi hỏi Công ty tiếp tục tối ưu mô hình hoạt động và nâng cao hiệu quả vận hành trong thời gian tới.

b. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Kết quả kinh doanh năm 2025

- Tổng doanh thu đạt : 2.094 tỷ đồng hoàn thành 86,2% kế hoạch năm;
- Lợi nhuận trước thuế đạt : 1.314 tỷ đồng, đạt 130,3% kế hoạch và tăng 94,8% so với 2024;
- Cổ tức bằng tiền : Không phát sinh thanh toán cổ tức bằng tiền trong năm 2025.

Đánh giá chung

- Hội đồng Quản trị đánh giá Ban Giám đốc đã điều hành hoạt động Công ty theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị, chủ động, linh hoạt và thận trọng trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động. Ban Giám đốc đã cân đối hợp lý giữa mục tiêu tăng trưởng và yêu cầu quản trị rủi ro, kiểm soát hiệu quả chi phí, qua đó giúp Công ty đạt kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch đề ra.
- Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025 đã bám sát các nội dung trong Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông. Các thành viên Hội đồng Quản trị tham dự cuộc họp Hội đồng Quản trị thường kỳ, đột xuất để giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị, các cuộc họp đảm bảo đúng thủ tục theo quy định của Điều lệ và Luật Doanh nghiệp. Các nội dung họp được các thành viên thảo luận và thống nhất tuyệt đối trên cơ sở công khai biểu quyết. Những quyết định kịp thời, phù hợp với bối cảnh thị trường của Hội đồng Quản trị đã góp phần quan trọng vào việc định hướng hoạt động kinh doanh, nâng cao hiệu quả quản trị và thúc đẩy sự phát triển ổn định, bền vững của Công ty.

c. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị

Bước sang năm 2026, Hội đồng Quản trị xác định tập trung vào các định hướng trọng tâm sau:

- **Định hướng chiến lược và giám sát tăng trưởng:** Tiếp tục định hướng Công ty phát triển theo hướng bền vững, cân bằng giữa mục tiêu tăng trưởng quy mô và yêu cầu an toàn tài chính, quản trị rủi ro; giám sát việc triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2026 phù hợp với bối cảnh thị trường và năng lực nội tại của Công ty.
- **Nâng cao chất lượng dịch vụ và năng lực cạnh tranh:** Định hướng nâng cao chất lượng dịch vụ môi giới, phát triển sản phẩm và các tiện ích, dịch vụ giá trị gia tăng, qua đó gia tăng trải nghiệm khách hàng và mức độ gắn kết dài hạn.
- **Tăng cường năng lực tài chính chuẩn bị cho giai đoạn phát triển mới:** Định hướng và giám sát việc xây dựng, triển khai các phương án tăng cường năng lực tài chính, bao gồm kế hoạch tăng vốn và lộ trình tiếp cận thị trường vốn ở cấp độ cao hơn, làm nền tảng cho mở rộng quy mô hoạt động và nâng cao vị thế của Công ty trong trung và dài hạn.
- **Nâng cao chuẩn mực quản trị:** Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình quản trị, báo cáo và kiểm soát nội bộ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm bảo toàn vốn và quản trị rủi ro hiệu quả trong bối cảnh quy mô hoạt động mở rộng.
- **Phát triển thương hiệu và quan hệ cổ đông:** Củng cố và nâng cao giá trị thương hiệu HDS; tăng cường công tác quan hệ cổ đông và minh bạch thông tin, đảm bảo việc cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ và đúng quy định cho cổ đông và thị trường.
- **Tuân thủ pháp luật và quy định nội bộ:** Đảm bảo Hội đồng Quản trị và Công ty tuân thủ nghiêm Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, cùng các quy định nội bộ và quy định pháp luật có liên quan.

6. HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

a. Hội đồng quản trị

Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Cảnh Vinh	Chủ tịch HĐQT	0	Bổ nhiệm 30/03/2023
2	Bà Nguyễn Thị Tích	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT	0	Bổ nhiệm 06/01/2020
3	Ông Lê Thanh Hải	Thành viên HĐQT	0	Bổ nhiệm 30/03/2023 Miễn nhiệm 22/04/2025
4	Ông Trần Hoài Phương	Thành viên HĐQT	0	Bổ nhiệm 22/04/2025

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Hội đồng đầu tư;
- Hội đồng quản trị rủi ro;
- Hội đồng nhân sự;
- Hội đồng công nghệ.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2025:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Cảnh Vinh	40/40	100%	Không
2	Bà Nguyễn Thị Tích	40/40	100%	Không
3	Ông Lê Thanh Hải	7/7	100%	Không
4	Ông Trần Hoài Phương	33/33	100%	Không

Hoạt động của Hội đồng quản trị

- HĐQT luôn bám sát các hoạt động kinh doanh, trực tiếp đề ra các chủ trương nghị quyết và quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Điều hành trong việc điều chỉnh các hoạt động kinh doanh của công ty;
- Triển khai các công việc liên quan đến tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ, bất thường các hoạt động của Công ty tới UBCKNN, Sở Giao dịch chứng khoán theo quy định;
- Trong quan hệ với cổ đông: HĐQT luôn thông tin kịp thời các hoạt động, sự kiện của Công ty đến với các cổ đông qua Website công ty, công bố thông tin các sự kiện tiêu biểu như Báo cáo tài chính, thay đổi nhân sự Ban lãnh đạo, thông tin họp đại hội đồng cổ đông thường niên...;
- Chỉ đạo giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện chế độ, chính sách, các quy định của Nhà Nước đối với người lao động để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của CBNV và các chế độ tăng lương, phụ cấp cho người lao động. Thực hiện tốt các nghĩa vụ của công ty đối với người lao động như đóng BHXH, BHYT, BHNT, tổ chức hỏi thăm ốm đau;
- Trong công tác phối hợp với Ban kiểm soát, các tờ trình, nghị quyết của HĐQT đều được gửi tới Ban kiểm soát để tạo thuận lợi cho công việc của thành viên Ban kiểm soát. Các công việc mang tính chuyên môn, nghiệp vụ của Ban kiểm soát, công ty kiểm toán cũng được HĐQT tạo điều kiện và chỉ đạo Ban điều hành cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, tài liệu cho Ban kiểm soát, Công ty kiểm toán.

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có.

b. Ban Kiểm soát/Ủy ban kiểm toán

Danh sách Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban kiểm toán	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm /miễn nhiệm
1	Phạm Thị Việt Hà	Trưởng BKS	Miễn nhiệm ngày 22/04/2025
2	Lê Thị Thảo Bạch	Thành viên BKS	Miễn nhiệm ngày 22/04/2025
3	Nguyễn Thị Thanh	Trưởng BKS	Bổ nhiệm ngày 22/04/2025 Miễn nhiệm ngày 12/06/2025
4	Nguyễn Thị Huyền Trân	Thành viên BKS Trưởng BKS	Bổ nhiệm ngày 22/04/2025 Bổ nhiệm chức danh Trưởng BKS ngày 12/06/2025
5	Phạm Thị Ngọc Phượng	Thành viên BKS	Bổ nhiệm ngày 12/06/2025
6	Ngô Tố Linh	Thành viên BKS	Bổ nhiệm ngày 22/04/2025
7	Nguyễn Văn Sang	Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ	Miễn nhiệm ngày 31/03/2025
8	Trần Thị Xuân Thu	Phụ trách Kiểm toán nội bộ	Bổ nhiệm ngày 23/12/2025

Cuộc họp của Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán năm 2025

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Thị Việt Hà	01/01	100%	100%	Không
2	Lê Thị Thảo Bạch	01/01	100%	100%	Không
3	Nguyễn Thị Thanh	01/01	100%	100%	Không
4	Nguyễn Thị Huyền Trân	03/03	100%	100%	Không
5	Phạm Thị Ngọc Phượng	02/02	100%	100%	Không
6	Ngô Tố Linh	04/04	100%	100%	Không

Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

Hoạt động của Ban Kiểm soát tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Các hoạt động của Ban Kiểm soát bao gồm:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và các quy định của UBCK Nhà nước;
- Thẩm tra báo cáo tài chính của công ty hàng quý, 6 tháng. Giám sát tuân thủ các quy định về an toàn tài chính theo Thông tư 91/2020/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2020.
- Năm 2025, Ban Kiểm soát không nhận được bất cứ khiếu nại nào của cổ đông về tình hình hoạt động của Công ty.

Nhìn chung, trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ. Với kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh doanh của Công ty, Ban Kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.
- Trong công tác phối hợp với Ban kiểm soát, các tờ trình, nghị quyết của HĐQT đều được gửi tới Ban Kiểm soát để tạo thuận lợi cho công việc của thành viên Ban kiểm soát. Các công việc mang tính chuyên môn, nghiệp vụ của ban kiểm soát, Ban điều hành và công ty kiểm toán cũng được HĐQT tạo điều kiện và chỉ đạo Ban điều hành cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, tài liệu cho Ban kiểm soát, Công ty kiểm toán.

c. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

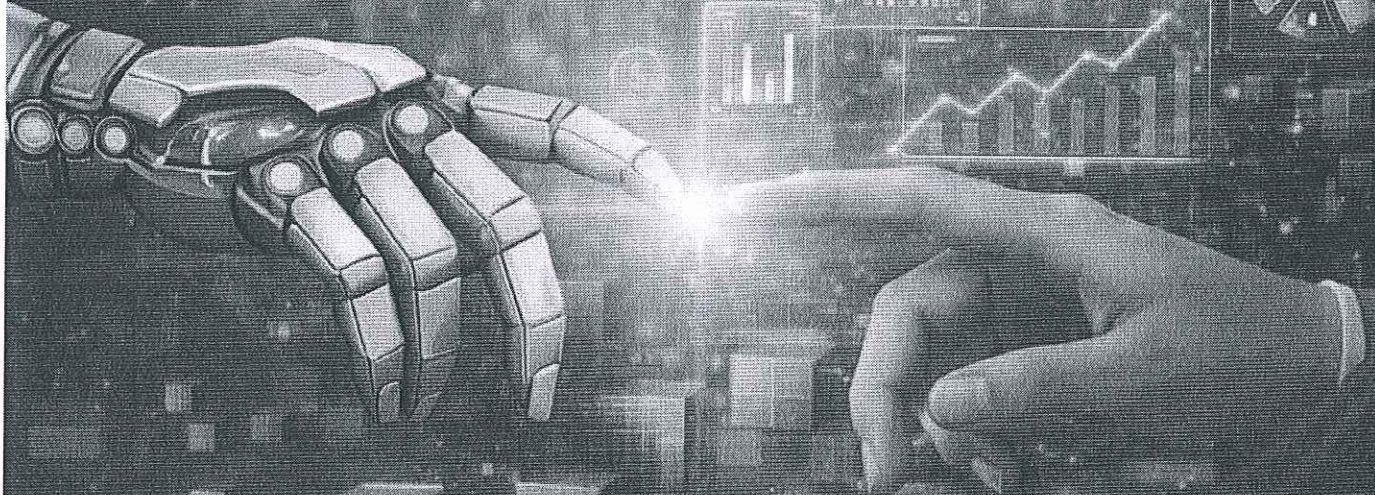
Thù lao và các khoản lợi ích

Chức danh	Năm 2024 VND	Năm 2025 VND
Hội đồng quản trị	4.017.579.000	11.592.147.031
Ban Giám Đốc	1.572.583.000	4.448.108.723
Ban Kiểm soát	159.600.000	766.769.043

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không phát sinh.

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không phát sinh.

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Đảm bảo thực hiện theo quy định hiện hành.



CHƯƠNG

04

ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ VÀ
PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM

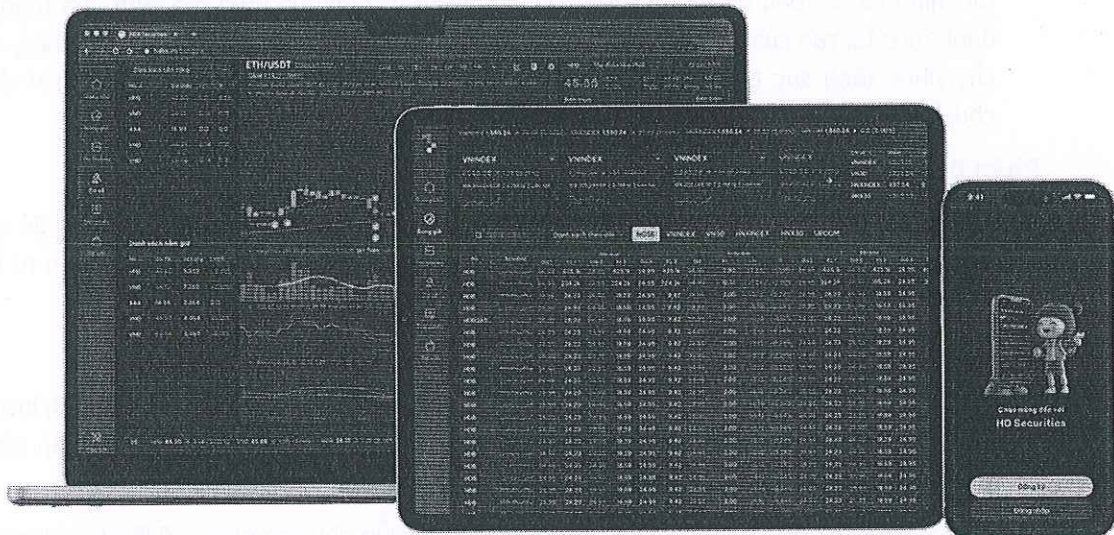
TỪNG BƯỚC ĐỔI MỚI NÂNG CAO CÔNG NGHỆ VÀ PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM

1. HẠ TẦNG CÔNG NGHỆ

Năm 2025, tiếp tục là một năm CNTT đồng hành cùng với các dự án sản phẩm kinh doanh của HDS trong bối cảnh liên tục đổi mới, đa dạng về sản phẩm. Cụ thể:

- Golive hệ thống giao dịch chứng khoán KRX;
- Xây dựng tích hợp giao dịch trái phiếu công chúng;
- Tích hợp Econtract vào hệ thống giao dịch trái phiếu;
- Các cải tiến cho hệ thống giao dịch trái phiếu;

Bên cạnh đó, dự án Web/App mới HDInvest đang hoàn tất giai đoạn cuối cùng. Dự kiến sẽ triển khai vào đầu tháng 02/2026. Đây là dự án quan trọng đánh dấu hình ảnh của HDS trên thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2026.



Tiếp tục năm 2026 với định hướng bút phá, CNTT tập trung vô chiến lược xây dựng hệ thống với các mục tiêu rõ ràng: phát triển, đổi mới và an toàn.

- Quý 1/2026, HDS đầu tư mạnh trang thiết bị công nghệ sẵn sàng cho lượng giao dịch bùng nổ năm 2026: đầu tư thiết bị tường lửa, chuyển mạch lõi...
- Quý 2/2026, HDS thực hiện nâng cấp hệ thống giao dịch chứng khoán nhằm nâng cao hiệu suất giao dịch, tăng cường tính năng liên quan đến quản trị giao dịch ký quỹ, tích hợp AI. Đồng thời, HDS hiểu rõ tầm quan trọng của việc phát triển công nghệ phải đi đôi với đảm bảo an toàn thông tin. Vì thế, an toàn thông tin cũng là mục tiêu đầu tư trong năm 2026.

2. GIẢI PHÁP SẢN PHẨM

Môi giới chứng khoán

- Trong năm 2025, HDS định vị mảng môi giới chứng khoán theo hướng dịch vụ tài chính tích hợp, tập trung vào nhóm khách hàng có tài sản lớn, khách hàng tổ chức và khách hàng trong hệ sinh thái HDBank, thay vì cạnh tranh trực diện ở phân khúc giao dịch đại trà.

- Môi giới cổ phiếu và chứng khoán niêm yết: HDS cung cấp đầy đủ dịch vụ môi giới giao dịch (Cổ phiếu, Chứng chỉ quỹ,.....) trên các Sở giao dịch HOSE, HNX và UPCoM. Với hệ thống giao dịch được tích hợp nền tảng online, hệ thống quản lý tài khoản, và các công cụ quản trị rủi ro.
- Môi giới cho khách hàng trong hệ sinh thái HDBank: HDS triển khai mô hình "Bank – Securities Integration". Theo đó, Khách hàng của HDBank được: giới thiệu mở tài khoản chứng khoán tại HDS và giao dịch cổ phiếu, trái phiếu và các sản phẩm đầu tư trên cùng hệ sinh thái. Dòng tiền giữa ngân hàng và Công ty chứng khoán được kết nối để: nạp/rút, đối soát và tài trợ giao dịch. Điều này giúp HDS tiếp cận tập khách hàng sẵn có của HDBank với chi phí thấp và chất lượng cao. Khách hàng có thể sử dụng danh mục trái phiếu làm tài sản bảo đảm, vay margin để giao dịch cổ phiếu và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn.

Dịch vụ cho vay ký quỹ

- Hoạt động cho vay ký quỹ của HDS được xây dựng trên nền tảng tài trợ danh mục và quản trị rủi ro theo thời gian thực, cho phép mở rộng quy mô kinh doanh trong khi vẫn duy trì kỷ luật tài chính và an toàn hệ thống. HDS triển khai cho vay Margin theo mô hình dựa toàn bộ vào danh mục tài sản của Khách hàng bao gồm Cổ phiếu, trái phiếu, repo, tài sản ủy thác,.... nhằm cho phép tăng sức mua, giảm biến động tài sản đảm bảo và hạn chế rủi ro giải chấp dây chuyền.

Phân phối trái phiếu

- HDS phát triển mảng trái phiếu theo hướng nền tảng thị trường vốn, cung cấp đầy đủ các chức năng phân phối, giao dịch thứ cấp, repo và tài trợ danh mục, qua đó giúp nhà đầu tư tiếp cận tài sản thu nhập cố định một cách minh bạch, linh hoạt và hiệu quả.

Sản phẩm và chính sách

- Tiếp tục triển khai sản phẩm trái phiếu: HDS phân phối với nhiều tổ chức phát hành khác nhau, giúp nhà đầu tư có nhiều sự lựa chọn khi tham gia sản phẩm với tính năng mua bán thông qua chữ ký điện tử, thủ tục nhanh gọn và chuyển nhượng linh hoạt, dễ dàng.
- HDS triển khai gói sản phẩm Margin (H9) áp dụng miễn phí giao dịch, với lãi suất cho vay cạnh tranh chỉ 9%/năm áp dụng cho toàn bộ Khách hàng hiện hữu và Khách hàng mới với hạn mức lên đến 20 tỷ đồng/Khách hàng cá nhân.
- Ra mắt gói Margin (H75) áp dụng cho đối tượng Khách hàng là CBNV thuộc hệ sinh thái HDBank và HDS, nhằm khuyến khích KH nội bộ gia tăng trải nghiệm sản phẩm với lãi suất khá thấp so với thị trường, miễn phí giao dịch, hạn mức lên đến 20 tỷ đồng/Khách hàng.

Kênh phân phối

HDS phát triển hệ thống kênh phân phối đa lớp, kết hợp giữa nền tảng số hóa, đội ngũ tư vấn tài chính chuyên sâu và mạng lưới khách hàng trong hệ sinh thái HDBank, qua đó mở rộng khả năng tiếp cận thị trường vốn cho nhiều phân khúc nhà đầu tư, cụ thể:

- HDS xây dựng hệ thống phân phối theo mô hình "Digital-First, RM-Enabled", kết hợp giữa nền tảng công nghệ và lực lượng tư vấn tài chính chuyên sâu. Kênh số hóa – Digital Channel HDS vận hành nền tảng: App giao dịch, Web trading và Cổng đầu tư trái phiếu. Khách hàng có thể mở tài khoản, mua cổ phiếu, trái phiếu, margin,.... hoàn toàn online.

Báo cáo thường niên 2025

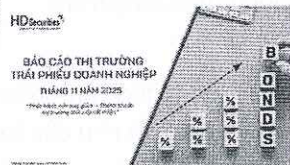
- Tích hợp kênh hệ sinh thái HDBank: HDS kết nối với khách hàng tiền gửi lớn, khách hàng doanh nghiệp, khách Private Banking của HDBank, HDS không bán sản phẩm ngân hàng mà tiếp nhận dòng tiền để đầu tư vào thị trường vốn.
- API & Open Finance Channel: HDS triển khai API kết nối Fintech, WealthTech, nền tảng đầu tư bên thứ ba.

3. NĂNG LỰC NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH

Năm 2025 đánh dấu bước phát triển rõ nét về chất lượng, chiều sâu phân tích và hiệu quả ứng dụng thực tiễn của Nghiên cứu & Phân tích đầu tư tại Công ty. Nghiên cứu & Phân tích tiếp tục được xác định là một trong những trụ cột quan trọng, đóng vai trò nền tảng trong việc nâng cao chất lượng tư vấn đầu tư, hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động môi giới, tư vấn tài chính, phân phối sản phẩm đầu tư và công tác quản trị rủi ro.

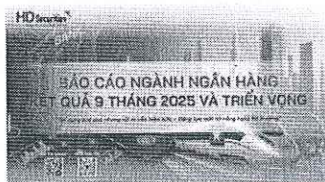
Trong bối cảnh thị trường tài chính – chứng khoán biến động mạnh, chịu tác động đan xen từ các yếu tố vĩ mô trong nước và quốc tế, hoạt động Nghiên cứu & Phân tích đã được triển khai theo hướng chủ động và linh hoạt hơn, với trọng tâm là nâng cao năng lực dự báo, tăng cường phản ứng kịp thời với thông tin và đẩy mạnh phân tích chuyên sâu. Qua đó, Công ty đã cung cấp các luận điểm đầu tư kịp thời, có giá trị tham khảo cao, hỗ trợ hiệu quả cho khách hàng và các đơn vị kinh doanh trong việc ra quyết định đầu tư và quản trị danh mục.

Hoạt động nghiên cứu và sản phẩm phân tích trọng tâm



- **Hệ thống bản tin thị trường** được duy trì phát hành định kỳ hàng ngày và hàng tuần, cập nhật liên tục diễn biến thị trường, dòng tiền, xu hướng ngành và các thông tin vĩ mô – vĩ mô trọng yếu, giúp nhà đầu tư theo dõi sát thị trường và đưa ra quyết định đầu tư kịp thời trong từng giai đoạn.

- **Báo cáo vĩ mô và thị trường trái phiếu** được triển khai chuyên sâu, theo dõi sát diễn biến kinh tế trong nước và toàn cầu, chính sách tiền tệ, xu hướng lãi suất cũng như hoạt động phát hành trên thị trường trái phiếu sơ cấp và thứ cấp; qua đó hỗ trợ cho hoạt động tư vấn và phân phối sản phẩm đầu tư.



- **Báo cáo ngành** tập trung vào các lĩnh vực trọng điểm như Ngân hàng, Bất động sản và các ngành có ảnh hưởng lớn đến thị trường, cung cấp góc nhìn toàn diện về bối cảnh hoạt động, triển vọng tăng trưởng và rủi ro, hỗ trợ nhà đầu tư xây dựng danh mục đầu tư phù hợp.



- **Báo cáo chiến lược đầu tư** được xây dựng trên cơ sở đánh giá tổng thể triển vọng kinh tế vĩ mô và thị trường tài chính trong nước và quốc tế, xác định các chủ đề đầu tư trung – dài hạn, giúp khách hàng định hình chiến lược đầu tư phù hợp với từng giai đoạn của chu kỳ kinh tế.
- **Báo cáo khuyến nghị đầu tư** tiếp tục được triển khai có chọn lọc, tập trung vào các doanh nghiệp có nền tảng tài chính vững chắc, định giá hợp lý và tiềm năng tăng trưởng dài hạn, góp phần gia tăng giá trị danh mục và hiệu quả đầu tư cho khách hàng.
- **Báo cáo đánh giá cho vay ký quỹ (margin)** được thực hiện trên cơ sở phân tích và xếp hạng cổ phiếu một cách hệ thống, góp phần nâng cao chất lượng quản trị rủi ro, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho hoạt động cấp tín dụng ký quỹ của Công ty.

Điểm nhấn nổi bật trong năm 2025



- **Ra mắt Báo cáo Danh mục đầu tư định kỳ**, cung cấp danh mục cổ phiếu khuyến nghị và tỷ trọng phân bổ cụ thể theo khẩu vị đầu tư giá trị kết hợp tăng trưởng, được điều chỉnh linh hoạt theo diễn biến và mức độ biến động của thị trường. Tính đến 31/12/2025, danh mục đã khuyến nghị 18 mã cổ phiếu, với hiệu quả đạt +54,6% YTD, vượt trội so với mức tăng +40,9% của VN-Index, qua đó khẳng định năng lực phân tích, lựa chọn cổ phiếu và xây dựng danh mục đầu tư hiệu quả cho nhà đầu tư.

- **Phát hành Báo cáo đánh giá tác động của Cuộc chiến thuế quan năm 2025**, trong bối cảnh thông tin về chính sách thuế quan toàn cầu được công bố và gây ra nhiều bất ổn cho thương mại quốc tế cũng như tâm lý thị trường. Báo cáo đã phân tích rõ các kênh tác động vĩ mô, ảnh hưởng đến từng nhóm ngành và thị trường tài chính, đồng thời đưa ra các định hướng đầu tư và khuyến nghị quản trị rủi ro phù hợp, hỗ trợ nhà đầu tư chủ động thích ứng trong giai đoạn biến động mạnh.



Thông qua việc không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm nghiên cứu, mở rộng phạm vi phân tích và gắn kết chặt chẽ hoạt động nghiên cứu với nhu cầu thực tiễn của khách hàng và các đơn vị kinh doanh, hoạt động Nghiên cứu & Phân tích đã đóng góp tích cực vào hiệu quả hoạt động chung của Công ty trong năm 2025, đồng thời tạo nền tảng vững chắc cho việc phát triển các sản phẩm nghiên cứu chuyên sâu và dịch vụ tư vấn giá trị gia tăng trong các giai đoạn tiếp theo.

CHƯƠNG

05

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Báo cáo thường niên 2025**1. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026****a. Triển vọng 2026: Bối cảnh và xu hướng**

Bước sang năm 2026, thế giới tiếp tục đối mặt với bất ổn địa chính trị và rủi ro thương mại, khiến môi trường đầu tư quốc tế duy trì mức độ biến động cao. Mặc dù chu kỳ chính sách tiền tệ tại các nền kinh tế lớn được kỳ vọng dịch chuyển dần sang hướng hỗ trợ tăng trưởng hơn sau giai đoạn thắt chặt kéo dài, nhưng vẫn đi kèm độ phân hóa cao và nhiều yếu tố khó lường. Trong bối cảnh đó, các rủi ro liên quan đến chuỗi cung ứng, giá hàng hóa và tâm lý thị trường có thể tiếp tục tạo ra biến động lớn và gián đoạn cục bộ trong môi trường đầu tư quốc tế năm 2026.

Đối với Việt Nam, năm 2026 được xác định là năm bản lề mở đầu cho giai đoạn phát triển 2026–2030, với mục tiêu tăng trưởng GDP phần đầu đạt từ 10% trở lên, gắn với yêu cầu giữ vững ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát và bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Định hướng tăng trưởng cao này được đặt trên nền tảng “4 trụ cột” phát triển quan trọng của Trung ương, thông qua Nghị quyết 57 về phát triển khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Nghị quyết 68 về phát triển kinh tế tư nhân; cùng với Nghị quyết 59 và Nghị quyết 66 tập trung vào hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực quản lý và khơi thông các nguồn lực cho phát triển. Trong đó, Nghị quyết 57 và Nghị quyết 68 được đánh giá là “bộ đôi” chính sách mang tính mở đường, tạo dựng niềm tin và động lực mới cho khu vực kinh tế tư nhân trong hoạt động sản xuất – kinh doanh, đầu tư và đổi mới mô hình tăng trưởng. Trên cơ sở các định hướng này, Chính phủ tiếp tục ưu tiên các động lực then chốt như đầu tư công và phát triển hạ tầng trọng điểm, cải cách môi trường kinh doanh, thúc đẩy tiêu dùng nội địa và nâng cao giá trị gia tăng trong chuỗi xuất khẩu – FDI, đồng thời đặt ra yêu cầu cân bằng chặt chẽ giữa mục tiêu tăng trưởng cao và kỷ luật điều hành, đặc biệt trong quản lý thanh khoản hệ thống, lãi suất và tỷ giá.

Đối với thị trường vốn, năm 2026 được kỳ vọng bước vào pha phát triển sâu hơn nhờ các yếu tố nền tảng và câu chuyện nâng cấp thị trường. Về cấu trúc, hạ tầng giao dịch (KRX) đã tạo nền tảng quan trọng để mở rộng năng lực xử lý và chuẩn bị cho các sản phẩm – dịch vụ mới; bên cạnh đó, tiến trình chuẩn hóa quản trị rủi ro và an toàn vốn trong ngành tài chính – chứng khoán giúp gia tăng tính bền vững của chu kỳ tăng trưởng. Về “câu chuyện thị trường”, việc nâng hạng theo FTSE Russell hiệu lực từ 9/2026 theo lộ trình công bố trước đó được kỳ vọng cải thiện vị thế đầu tư và mở rộng tệp nhà đầu tư quốc tế, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các thương vụ IPO/nhiêm yết mới, qua đó gia tăng chiều sâu và chất lượng hàng hóa trên sàn.

Nhìn chung, triển vọng năm 2026 tiếp tục nghiêng về xu hướng tăng trưởng và mở rộng của thị trường, dù các rủi ro vĩ mô vẫn cần được theo dõi chặt chẽ, bao gồm biến động địa chính trị, đặc biệt tại Trung Đông, xu hướng gia tăng bảo hộ thương mại, áp lực lạm phát – lãi suất trong trường hợp tín dụng tăng nhanh, cùng với biến động tỷ giá và dòng vốn trong bối cảnh thị trường quốc tế có thể chuyển sang trạng thái “risk-off”. Trong bối cảnh đó, diễn biến thị trường nhiều khả năng sẽ đan xen giữa các cơ hội tăng trưởng và những nhịp điều chỉnh mang tính chu kỳ trong ngắn hạn. Điều này vừa mở ra dư địa phát triển cho thị trường vốn, vừa đặt ra yêu cầu đối với các định chế tài chính trong việc nâng cao năng lực quản trị rủi ro, tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn và chủ động thích ứng với môi trường kinh doanh ngày càng biến động.

b. Định hướng kinh doanh HDS năm 2026

Năm 2026 được HDS xác định là năm bản lề, mở đầu cho giai đoạn phát triển mới của Công ty. Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu còn nhiều biến động, kinh tế Việt Nam vẫn được hỗ trợ bởi nền tảng vĩ mô ổn định và các động lực tăng trưởng nội tại. Đồng thời, tiến trình nâng hạng thị trường và nhu cầu huy

Báo cáo thường niên 2025

động vốn gia tăng của doanh nghiệp sẽ thúc đẩy quy mô và vai trò của thị trường vốn, qua đó mở rộng dư địa phát triển cho các định chế tài chính trung gian.

Trong định hướng đó, HDS tập trung tăng trưởng gắn với hiệu quả và kỷ luật rủi ro, với trọng tâm là nâng cao năng lực tài chính, mở rộng các mảng kinh doanh cốt lõi và củng cố vị thế trên thị trường. Công ty triển khai kế hoạch tăng vốn nhằm gia tăng quy mô vốn chủ sở hữu, mở rộng dư địa hoạt động và nâng cao khả năng cung cấp sản phẩm – dịch vụ tài chính, qua đó tạo nền tảng để mở rộng thị phần và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn. HDS đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu và phát triển, ứng dụng công nghệ vào vận hành và phát triển sản phẩm nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và cải thiện trải nghiệm khách hàng, hướng tới xây dựng hệ sinh thái sản phẩm – dịch vụ theo hướng cá nhân hóa, phù hợp với từng phân khúc khách hàng.

Cùng với việc củng cố năng lực nội tại, HDS chủ động xây dựng phương án IPO như một bước đi chiến lược nhằm tăng cường tính minh bạch, chuẩn hóa quản trị và mở rộng khả năng tiếp cận thị trường vốn. Quá trình chuẩn bị được triển khai đồng bộ trên các phương diện cấu trúc vốn, quản trị doanh nghiệp, công bố thông tin và quản trị rủi ro, hướng tới tiệm cận các chuẩn mực quản trị tiên tiến và gia tăng giá trị dài hạn cho cổ đông.

Với các định hướng trên, HDS đặt mục tiêu tăng trưởng mạnh về doanh thu và lợi nhuận trong năm 2026, đồng thời duy trì các chỉ tiêu an toàn tài chính, hiệu quả sử dụng vốn và quản trị rủi ro ở mức cao, hướng tới phát triển bền vững và nâng cao vị thế trên thị trường vốn.

Kế hoạch kinh doanh

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026
1. Doanh thu	Tỷ đồng	2.094	4.747
2. Tổng Chi phí	Tỷ đồng	780	1.372
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.314	3.375

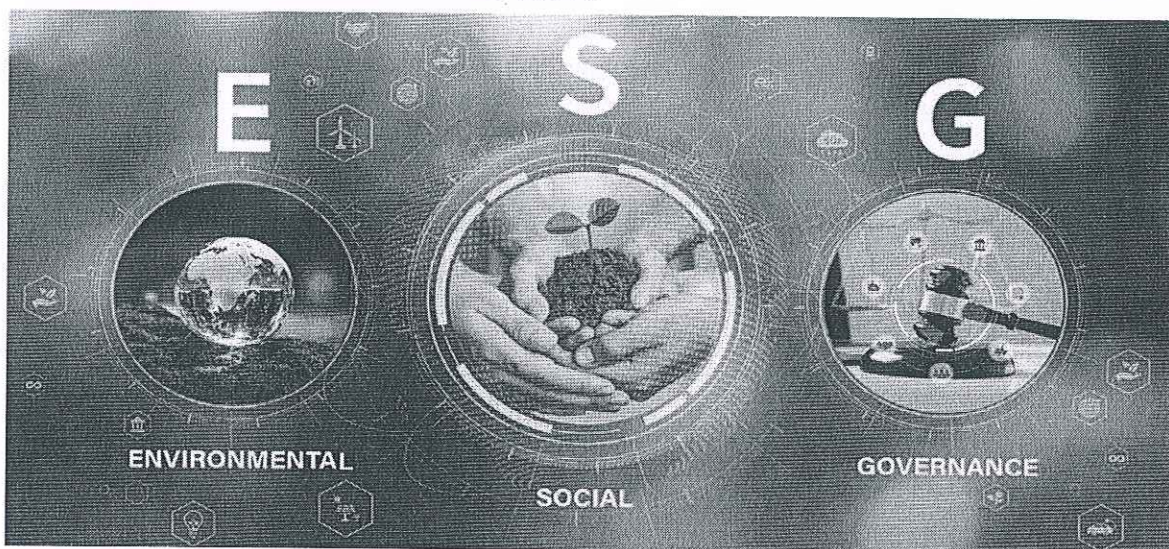
c. Chiến lược hành động

Trên cơ sở định hướng chiến lược đã được Hội đồng Quản trị thông qua, Ban Tổng Giám đốc tập trung triển khai các chương trình hành động trọng tâm trong năm 2026, bảo đảm sự cân bằng giữa mục tiêu tăng trưởng, hiệu quả sử dụng vốn và kỷ luật quản trị rủi ro.

- **Mảng Tư vấn tài chính doanh nghiệp:** Tiếp tục mở rộng tập khách hàng doanh nghiệp, tập trung vào các dịch vụ tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp, tư vấn cấu trúc vốn và các giải pháp huy động vốn trung – dài hạn phù hợp với khung pháp lý và nhu cầu thị trường.
- **Mảng Kinh doanh trái phiếu:** Phát triển các sản phẩm cấu trúc phù hợp với khẩu vị rủi ro của từng nhóm khách hàng; quản lý hiệu quả biên sinh lời phân phối, đảm bảo mục tiêu lợi nhuận trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ quy định pháp luật và chuẩn mực quản trị rủi ro.
- **Mảng Môi giới chứng khoán:** Mở rộng quy mô hoạt động theo hướng chọn lọc; nâng cao chất lượng đội ngũ môi giới; tiếp tục phát triển kênh môi giới công nghệ và các giải pháp giao dịch – tư vấn số hóa, hướng tới gia tăng thị phần và độ gắn kết khách hàng.
- **Mảng đầu tư vốn:** Ưu tiên các danh mục đầu tư có tính thanh khoản cao, rủi ro kiểm soát được và hiệu quả sinh lời phù hợp với chiến lược vốn của Công ty; linh hoạt điều chỉnh danh mục theo diễn biến thị trường.

- **Tăng cường năng lực tài chính và chuẩn bị tăng vốn:** Chủ động xây dựng và triển khai các phương án tăng vốn phù hợp với điều kiện thị trường và định hướng phát triển dài hạn, làm nền tảng cho mở rộng quy mô và đa dạng hóa hoạt động kinh doanh.
- **Đầu tư công nghệ và hệ thống:** Đẩy mạnh đầu tư vào hạ tầng công nghệ, dữ liệu và tự động hóa quy trình nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng, khả năng quản trị và mở rộng quy mô hoạt động.
- **Quản trị và tuân thủ:** Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và công bố thông tin theo hướng tiệm cận các chuẩn mực cao hơn, đáp ứng yêu cầu của giai đoạn phát triển mới và bảo đảm lợi ích lâu dài của cổ đông.
- **Phát triển nguồn nhân lực:** Củng cố và mở rộng đội ngũ nhân sự theo lộ trình tăng trưởng quy mô hoạt động, tập trung bổ sung nguồn lực chất lượng cao cho các mảng kinh doanh. Tăng cường đào tạo, chuẩn hóa năng lực chuyên môn, cơ chế khuyến khích gắn với hiệu quả, qua đó nâng cao năng suất, chất lượng thực thi và khả năng mở rộng hoạt động bền vững.

2. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (ESG)



a. Định hướng phát triển bền vững

HDS xác định phát triển bền vững là nền tảng xuyên suốt trong chiến lược dài hạn, gắn liền với việc tuân thủ các nguyên tắc ESG (Environment – Social – Governance), đảm bảo hài hòa giữa hiệu quả kinh doanh, quản trị rủi ro và trách nhiệm đối với nhà đầu tư và xã hội. Triết lý hoạt động của Công ty là: "Phát triển bền vững gắn liền với sự minh bạch, trách nhiệm với nhà đầu tư và xã hội." Theo đó, các yếu tố ESG được từng bước tích hợp vào chiến lược phát triển, mô hình kinh doanh và hệ thống quản trị của HDS, phù hợp với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính – chứng khoán.

Khía cạnh Môi trường (Environment)

- HDS chú trọng giảm thiểu tác động môi trường thông qua:
 - + Chuyển đổi sang nền tảng giao dịch và lưu trữ điện tử (paperless office), giảm sử dụng vật tư in ấn;

Báo cáo thường niên 2025

- + Ứng dụng công nghệ trong tư vấn và chăm sóc khách hàng (tư vấn trực tuyến...), qua đó giảm phát thải carbon gián tiếp từ hoạt động vận hành.

Khía cạnh Xã hội (Social)

- Trách nhiệm với khách hàng và nhà đầu tư:
 - + Cam kết cung cấp các sản phẩm tài chính minh bạch, kiểm soát rủi ro trong hoạt động tư vấn và phân phối trái phiếu;
 - + Tăng cường công tác thẩm định, công bố thông tin đầy đủ theo quy định;
 - + Áp dụng cơ chế bảo vệ quyền lợi nhà đầu tư, quy trình tư vấn phù hợp (suitability test).
- Trách nhiệm với nhân viên:
 - + Môi trường làm việc an toàn, hiện đại.
 - + Phúc lợi, lộ trình thăng tiến, bảo hiểm sức khỏe toàn diện.
 - + Chính sách đào tạo, phát triển nghề nghiệp (chúng chỉ hành nghề, đạo đức nghề nghiệp).
- Trách nhiệm cộng đồng
 - + Thực hiện các hoạt động trách nhiệm xã hội (CSR) phù hợp với điều kiện và định hướng phát triển của Công ty.

Khía cạnh Quản trị (Governance)

- Duy trì cơ cấu tổ chức và hệ thống kiểm soát nội bộ đảm bảo minh bạch trong hoạt động kinh doanh;
- Áp dụng các chính sách đạo đức nghề nghiệp, phòng chống xung đột lợi ích và rửa tiền;
- Tuân thủ đầy đủ các quy định của UBCKNN, HOSE/HNX và Bộ Tài chính;
- Không ngừng nâng cao năng lực quản trị rủi ro, đặc biệt là rủi ro tín dụng và rủi ro pháp lý trong hoạt động trái phiếu doanh nghiệp.

b. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội thực hiện năm 2025**Tác động lên môi trường:**

- Do đặc thù hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính – chứng khoán, Công ty không phát sinh hoạt động sản xuất, không sử dụng nhiên liệu hóa thạch và không phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp ở quy mô đáng kể.
- Tổng phát thải GHG trực tiếp và gián tiếp: Không phát sinh đáng kể.
- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải: Công ty đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong giao dịch, chữ ký số, lưu trữ hồ sơ và báo cáo, từng bước giảm sử dụng giấy và tối ưu vận hành theo hướng tiết kiệm năng lượng.

Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- Tổng lượng nguyên vật liệu sử dụng: Hoạt động của Công ty chủ yếu là dịch vụ tài chính, không sử dụng nguyên vật liệu cho sản xuất và đóng gói sản phẩm.

Báo cáo thường niên 2025

- Tỷ lệ nguyên vật liệu tái chế: Không áp dụng.

Tiêu thụ năng lượng:

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Chủ yếu là điện năng phục vụ hoạt động văn phòng. Chỉ số tiêu thụ điện 90.852 kWh, chi phí sử dụng điện ghi nhận trong năm là 443.371.859 đồng.
- Năng lượng tiết kiệm được: Công ty áp dụng các biện pháp tiết kiệm điện, sử dụng thiết bị văn phòng hiệu suất cao.
- Sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Chuyển đổi sang quy trình làm việc điện tử, họp và tư vấn trực tuyến nhằm giảm tiêu thụ năng lượng gián tiếp.

Tiêu thụ nước

- Hoạt động của Công ty trong năm 2025 không phát sinh mức tiêu thụ nước đáng kể, chủ yếu phục vụ nhu cầu sinh hoạt và vận hành văn phòng. Chỉ số nước tiêu thụ là 576 m³, chi phí sử dụng nước ghi nhận trong năm là 10.135.797 đồng.
- Định kỳ Công ty thực hiện kiểm tra các rò rỉ hệ thống thống nước, áp dụng các biện pháp tiết kiệm nước, lắp đặt hệ thống vòi nước với cơ chế tự động ngắt. Đồng thời, Công ty luôn khuyến khích nhân viên tiết kiệm nước vì lợi ích và giá trị tinh túy mà nguồn nước đem lại.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

Chính sách liên quan đến người lao động

- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:
 - + Tính đến ngày 31/12/2025, số lượng cán bộ, nhân viên: 62 người.
 - + Mức lương trung bình: 38.000.000 đồng/người/tháng.
- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:
 - + Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động.
 - + Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ nhân viên. Công ty thường xuyên tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho CBNV trong công ty.

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

- Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: HDS phối hợp cùng Công đoàn cơ sở tổ chức tặng quà/ ủng hộ đồng bào vùng lũ lụt Miền trung.

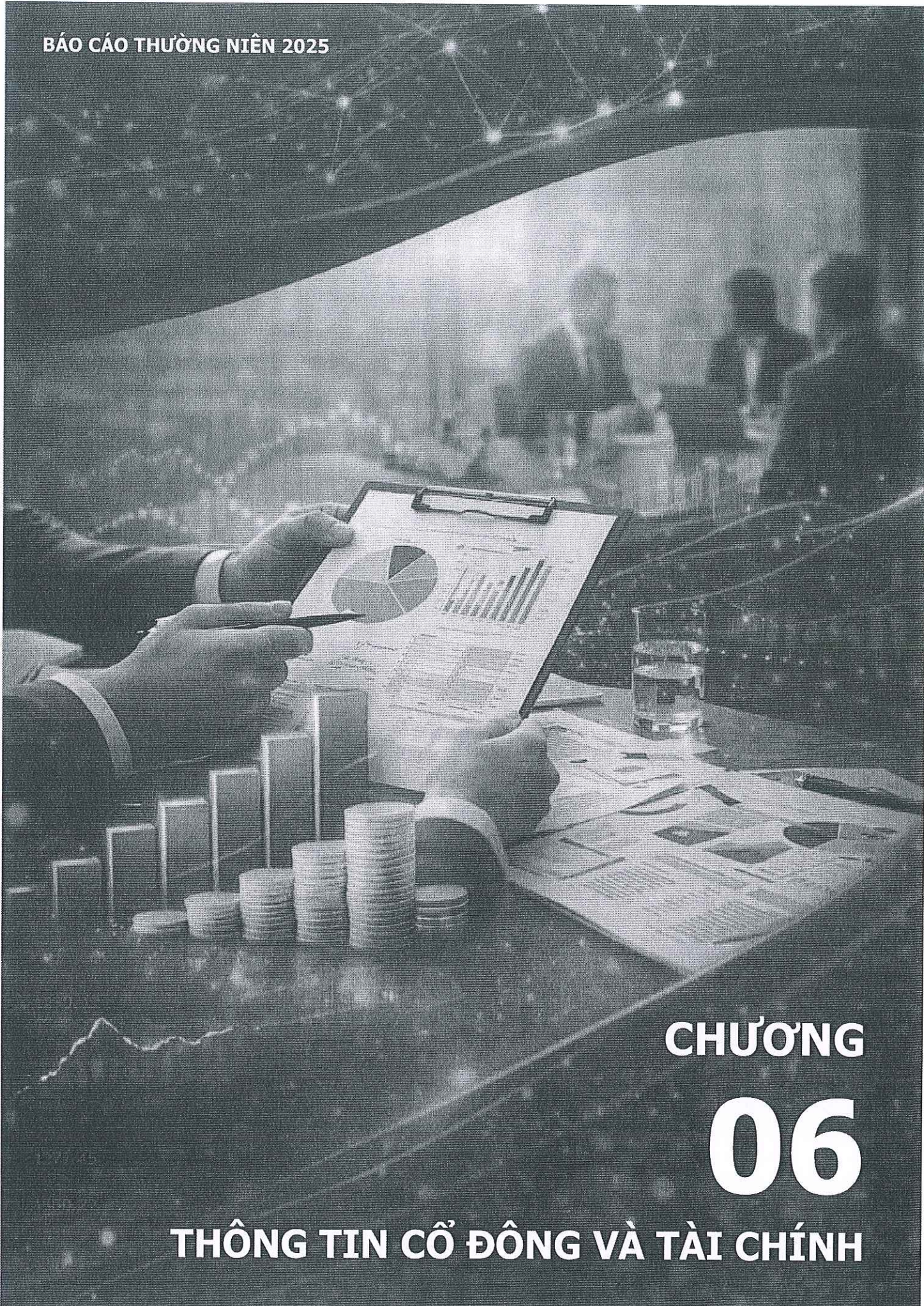
Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh:

- Trong năm 2025, Công ty chưa triển khai các hoạt động liên quan đến thị trường vốn xanh. Tuy nhiên, trong trung và dài hạn, HDS định hướng từng bước nghiên cứu và chuẩn bị điều kiện để tham gia các hoạt động tài chính xanh, bao gồm tư vấn, phân phối và đầu tư các sản phẩm như trái phiếu xanh, trái phiếu bền vững và các công cụ tài chính gắn với tiêu chí môi

Báo cáo thường niên 2025

trường – xã hội – quản trị (ESG), phù hợp với định hướng phát triển bền vững của thị trường vốn Việt Nam và khung pháp lý hiện hành. Việc tham gia thị trường vốn xanh sẽ được Công ty triển khai theo lộ trình thận trọng, trên cơ sở đảm bảo tuân thủ pháp luật, quản trị rủi ro chặt chẽ và hiệu quả sử dụng vốn.

101 0 4 5 1 2 4



CHƯƠNG

06

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ TÀI CHÍNH

Báo cáo thường niên 2025

1. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

a. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Cổ phần

Cổ phiếu phổ thông : 146.142.571 cổ phần (Mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)

Cổ phiếu ưu đãi : 0 cổ phần.

Cổ phần chuyển nhượng tự do : 146.142.571 cổ phần (Mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)

Cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phần.

Cơ cấu cổ đông

STT	Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng cộng	
		Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
	Tổng vốn	146.142.571	100,00%			146.142.571	100,00%
1	Cổ đông nhà nước						
2	Cổ đông nội bộ						
3	Cổ đông trong Công ty						
	Cổ phiếu quỹ						
	Cán bộ Công nhân viên						
4	Ngoài Công ty	146.142.571	100,00%			146.142.571	100,00%
	Cá nhân	102.300.000	70,00%			102.300.000	70,00%
	Tổ chức	43.842.571	30,00%			43.842.571	30,00%

Cơ cấu cổ đông phân theo tỷ lệ sở hữu

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng cộng	
	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
Tổng vốn	146.142.571	100,00%			146.142.571	100,00%
Cổ đông sáng lập	1.075.000	0,30%			1.075.000	0,30%
Cổ đông sở hữu từ 5% trở lên cổ phiếu có quyền biểu quyết	43.842.571	30,00%			43.842.571	30,00%
Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	98.467.100	67,38%			98.467.100	67,38%
Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	3.832.900	2,62%			3.832.900	2,62%

b. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

c. Các chứng khoán khác: Không có.

2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

a. Đơn vị Kiểm toán – Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Chứng khoán HD (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 25 tháng 3 năm 2026, từ trang 05 đến trang 52, bao gồm Báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

b. Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

c. Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

d. Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ, tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

e. Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán độc lập khác, với báo cáo kiểm toán đề ngày 31 tháng 3 năm 2025 đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.



Trần Thị Thúy Ngọc
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0031-2023-001-1

Nguyễn Khương Duy
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 5063-2025-001-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 25 tháng 3 năm 2026
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

f. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán được đính kèm báo cáo này.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TP.HCM, ngày 19 tháng 4 năm 2026



TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HÀ QUỲNH

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025



**KỶ
NGUYỄN
VƯỜN
MÌNH**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HD

Số 23A-B Nguyễn Đình Chiểu và
Lầu 9, Số 58 Nguyễn Đình Chiểu,
Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84.28) 7307 6966
Website: www.hdbs.vn